

21

RA NGÀY:

22 · 11 · 86

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA



PHÁI ĐOÀN ĐẠI DIỆN CỦA HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO SAN JOSE
TRONG SỨ MẠNG VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP GIÁO XỨ THỂ NHÂN CHO GIÁO DÂN TỰ NẠN VIỆT-NAM

THÔNG CÁO

v/v: Đề Phòng Các Tài Liệu Giả Mạo

Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình trân trọng thông báo:

Gần đây có nhiều tài liệu giả mạo cũng như thư nặc danh được phân phối cho các báo chí và dân chúng nhằm đánh lạc hướng cuộc tranh đấu của các giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, San Jose. Điển hình là nhóm giáo dân ủng hộ Cha Lưu Đình Dương đã tung ra “cuốn băng tin, Cha Thiệp” không những nhằm triệt hạ uy tín của Cha Nguyễn Đức Thiệp mà còn nhằm mục đích thương mại bán băng lấy tiền in các tài liệu gây chia rẽ và hoang mang dư luận. Việc làm này đã bị Cha Thiệp chính thức lên án. Gần đây một tài liệu khác cũng liên quan đến công việc của Cha Thiệp lại được bí mật chuyển tay gửi cho các báo chí và giáo dân cũng không ngoài mục đích kể trên.

Một lần nữa Ủy Ban kêu gọi Quý Cụ, Quý Ông Bà và Anh Chị Em tiếp tục đề cao tinh thần thương yêu và tha thứ đối với những kẻ chưa tìm ra chính nghĩa nên đã phải áp dụng những xảo thuật để làm phương tiện tranh đấu đoạt chức vụ và quyền hành.

Cũng nhân dịp này, Ủy Ban chân thành cảm ơn Quý Cụ, Quý Ông Bà và Anh Chị Em trong thời gian qua đã cộng tác chặt chẽ với Ủy Ban tiếp tục ngưng đóng tiền trong các Thánh Lễ để Tòa Giám Mục San Jose nhận thức được sự quyết tâm của chúng ta cho tới khi nào hai nguyện vọng chính đáng của cộng đồng được chấp thuận. Mọi áp bức, bất công, mọi mưu toan kỳ thị, mọi mưu lược chính trị của một chủ chiên nhằm áp đặt lên đàn chiên chắc chắn sẽ không đem lại được sự an bình cho giáo phận cũng như Họ Đạo chúng ta và cho chính Đức Cha DuMaine nữa.

Trân trọng,

Làm tại San Jose, ngày 22 tháng 11 năm 1986.

15A NGÀY 09-11-85



ĐỨC GIÁM MỤC DUMAINE VÃ ÔNG CHỦ TỊCH TRẦN CÔNG THIÊN TRONG
ĐẠI SẢNH ĐƯỜNG, NƠI CÁC GIÁM MỤC HỌP CÁC PHIÊN KHOẢNG ĐẠI

Ciáo Dân Đợ Đạo
Đũ Vương Các Thánh
Đũ Đạo

Điếp tục **ngưng đóng**
góp tiền, cho đến khi
hai thỉnh nguyện
được Tòa Giám Mục
San Jose
Chấp thuận.

THÀNH QUẢ CỦA MỘT CHUYẾN ĐI



Tuần lễ trước, qua chuyến đi lịch sử về Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn của phái đoàn đại diện giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo San Jose, chúng ta phải ghi nhận các thành quả vượt bực sau đây:

1. Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ qua cuộc họp báo quốc tế lúc 12 giờ 30 ngày 10-11-1986 đã công khai xác nhận với đại diện báo Chính Nghĩa quyền của các sắc dân tỵ nạn được có một Giáo Xứ Thế Nhân chiếu theo giáo luật.

Hậu quả tất nhiên là các Giám Mục Địa Phương phải nỗ lực vượt mọi khó khăn nhất thời để sớm thỏa mãn nhu cầu ~~đ~~ tỵ nạn, chứ không thể dựa vào lập trường riêng tư, tự ái cá nhân để rời nại lý này lẽ khác để gây khó dễ cho thỉnh nguyện các giáo dân. Hầu hết các Giám Mục đã quyết định thành lập Giáo Xứ cho người Việt Nam trên đất Hoa Kỳ này đã cho phái đoàn biết rằng đúng lý ra chẳng có cộng đồng giáo dân Việt Nam nào đủ điều kiện 100% cả. Có cộng đồng chẳng có lấy một xu nào trước khi mua thánh đường. Giáo xứ chỉ được bắt đầu thành lập bằng ƯỚC MUỐN của Giáo dân và THIÊN CHỈ của Giám Mục địa phương và rồi chỉ một vài tháng sau cả giáo phận đều vui vẻ ăn mừng một Giáo Xứ Việt Nam mới.

Giáo dân Họ Đạo San Jose đã chấp nhận khổ đau hiện tại để tiên phong đi làm lịch sử tranh đấu cho các giáo xứ thế nhân tại bất cứ nơi nào có sự hiện diện của người tỵ nạn Việt Nam. Với những cảnh khổ cực của phái đoàn giáo dân San Jose giữa trời mưa rét, âm thầm khẩn nguyện cho một giáo xứ thế nhân và thái độ trầm tư, lẩn tránh, và hoàn toàn cô đơn của Đức Cha DuMaine giữa hàng trăm giám mục và ký giả quốc tế, hẳn không có một giám mục nào muốn cái cảnh này xảy đến cho mình và địa phận mình trong tương lai.

Thời giờ đã điếm! Tất cả những cộng đồng giáo dân VN nào còn đang rụt rè e sợ không dám trình đạt ước vọng giáo xứ thế nhân, xin hãy bắt đầu ngay. Quý vị sẽ không cần phải quyền góp mua nhà thờ trước như giáo dân San Jose. Quý vị sẽ không cần phải biểu tình đốt nến thức tỉnh lương tâm Giám Mục như giáo dân San Jose. Điều mà quý vị cần là sự ƯỚC MUỐN một GIÁO XỨ THẾ

NHÂN và Đức Giám Mục của quý vị là người đã đi dự Đại Hội, đã gặp gỡ phái đoàn San Jose và đã đọc xong tập tài liệu "HUMAN RIGHTS OR CHURCH RIGHTS" do Họ Đạo San Jose xuất bản.

2. Với kế hoạch tinh vi và chu đáo của phái đoàn giáo dân San Jose, các Đức Giám Mục cũng như chính Đức Giám Mục DuMaine đã phải trầm trồ khen ngợi. Vào tối thứ ba (11/11/86), Đức Cha DuMaine đã đích thân đến bắt tay từng người trong phái đoàn đang chuẩn bị lên xe đi ăn cơm tối. Ngài nói với ông trưởng phái đoàn: "Các ông đã kéo được sự chú ý đúng mức đối với các Giám Mục" (You have created a proper attention on Bishops).

Hẳn Đức Cha DuMaine hơn lúc nào hết thấy rõ được quyết tâm của giáo dân VN trong 2 thỉnh nguyện. Trong giai đoạn trường kỳ thỉnh nguyện, giáo dân sẽ áp dụng kế hoạch: "Cha đâu, con đó". Bao lâu người cha còn cố tình ngoảnh mặt không đếm xỉa đến đòi hỏi của con thì đàn con sẽ còn tiếp tục đi theo vôi vỉnh cho kỳ được, dù Cha có phải bực bội, khó chịu và xấu hổ với hàng xóm láng giềng. Từ miền cực Tây, phái đoàn giáo dân San Jose gần 30 người đã tổ chức bay qua miền cực Đông nước Mỹ để nói lên nguyện vọng của mình cho toàn thể các Giám Mục Hoa Kỳ, đó không phải là một biểu lộ quyết tâm hay sao. Phái đoàn một lần nữa đã chứng tỏ cho Đức Cha DuMaine thấy rằng không một áp lực nào, dù thần quyền hay thế quyền; không một thủ đoạn nào, dù chính trị hay xã hội; không một chiến lược nào, dù trường kỳ hay đoản kỳ, mà Đức Cha có thể được an bình nếu Ngài cố tình bác bỏ thỉnh nguyện của Giáo dân.

Khi trả lời cuộc phỏng vấn của ký giả Joane Connell tại Hoa Thịnh Đốn, Đức Cha DuMaine đã nói rằng Ngài không thể hiểu nổi tại sao các giáo dân có thể làm được như vậy. Thực quá dễ để Đức Cha hiểu. Ngài chỉ việc chỉ thị cho đám nhện thần của Ngài thay vì chạy theo các giáo dân la ó, chửi rủa để bênh vực Đức Cha một cách vô vọng thì họ hãy yên lặng ngồi xuống đọc lại những dòng lịch sử tranh đấu oai hùng của dân tộc Việt Nam chống lại các âm mưu đồng hóa của Tàu, của thực dân Pháp là Ngài sẽ hiểu ngay tại sao giáo dân Việt Nam lại tha thiết với một giáo xứ thế nhân như vậy.

Ý NGHĨA CUỘC TRANH ĐẤU CỦA CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO SAN JOSE

(kỳ 2)

HỒ SINH GIANG TỬ



3. Xác định một nguyên tắc Đạo Đức.

Đức Giám Mục DuMaine đã phân tích ba hạng người lão niên, trưởng niên, ấu niên trong tập thể ty nạn và quả quyết rằng người cao niên thực sự cần thiết giáo xứ VN còn hai lớp kia thì vì học Anh Ngữ để có việc tốt hoặc nói tiếng Anh ở nhà trường như ngôn ngữ chính nên lệ thuộc vào giáo xứ nói tiếng Anh. (xem văn thư 31/5/84)

Lập luận, nhận định, quyết định mục vụ của ĐGM dựa trên ngôn ngữ là hoàn toàn sai theo nguyên tắc đạo đức. Đức tin không thể đến bằng tiếng Anh, tiếng Việt, hay bằng tiếng latin. Đức tin không phải lớn lên với người biết ngôn ngữ Việt hay ngôn ngữ Mỹ hay ngôn ngữ Hy Lạp. Đức Tin đến từ lòng nhân từ của Thiên Chúa vượt ra ngoài ngôn ngữ, chủng tộc. Chúa Giêsu xuống trần và Ngài nói tiếng Aramê, Giáo Hội Công Giáo đã lớn lên với tiếng latin và nay Giáo Hội phong phú qua nhiều ngôn từ phụng vụ khác nhau nhưng cùng chung một đức tin, một phép rửa, một thánh thể.

Nếu nền tảng thần học minh định tập thể công giáo VN có quyền có nhà thờ VN, giáo xứ thể nhân, thì nguyên tắc đạo đức quả quyết giáo xứ thể nhân và nhà thờ VN không những cần cho lão niên và cả thanh niên lẫn ấu niên nữa. Nhà thờ VN mãi mãi cần cả khi tất cả mọi người Việt ở trong nhà thờ nói được tiếng Anh. Tại sao vậy? Bởi vì nhà thờ VN có một truyền thống đạo đức khác với cách thức sống đạo của người Mỹ. Và vì truyền thống đạo đức ấy nhà thờ VN mãi mãi cần. Cuộc đấu tranh đang xác định nguyên tắc đạo đức rằng Đức tin không lớn lên bằng ngôn ngữ mà bằng truyền thống đạo đức.

Vào tuần lễ thánh chăng hạn, ta vào tham dự lễ nghi trong một nhà thờ Mỹ, ta cảm thấy gì? Ta thấy như khung cảnh khá thần nhiên với thảm cảnh của

Chúa Giêsu đang được thực hiện một cách ân sủng trong nghi thức phụng vụ từ cách trang trí cho đến lễ lối cử hành phụng vụ, tâm tình ta thấy trống vắng, như thiếu thốn một cái gì làm cho hồn ta chùng xuống mà thống hối mà nhìn nhận ác quả của tội khiến cho Con Thiên Chúa phải chết cho ta. Ta muốn khóc, cho dù vui những đau đớn tâm tư rã rời vì sống khổ tội trần. Ta muốn một chút xúc động cho ta rung lên theo nhịp từng hơi thở hỗn hển của Chúa trên thập giá. Ta muốn một chút náo nê vây quanh ngày tưởng niệm của một cái chết vĩ đại của một Thiên Chúa đã chết cho con người. Ta cần những âm vang ấy, những hình ảnh ấy, những diễn cảnh ấy để nuôi sống đức tin của ta. Với những ai không cần, họ hãy theo một lựa chọn khác. Với những người cần những thứ như vậy, họ vẫn cần nhà thờ VN dù họ biết nói bất cứ ngôn ngữ nào. Như vậy, tôi đang trình bày một nguyên tắc đạo đức đó là: **đức tin lớn lên trong truyền thống.** Tách rời con người khỏi truyền thống, đức tin họ sẽ bị lạc lõng và có khi bị khủng hoảng. Truyền thống đó là gì? là một độc đáo, một bản sắc đặc thù của một dân tộc mà chỉ dân tộc đó có. Tại sao Tây Phương có chiến tranh tôn giáo: Công Giáo với Hồi Giáo, Công Giáo với Tin Lành. Tại sao chỉ có đại thừa ở Trung Hoa, chỉ có tiểu thừa ở Tích Lan, Nhật Bản, mà tại sao lại có đại thừa, tiểu thừa ở Việt Nam cùng ngồi lại trong một Phật Giáo Thống Nhất. Tại sao lại có tam giáo đồng qui: Phật, Lão, Nho một cách an hòa. Tại sao người Phật đi lễ sinh nhật, cúng lạy trước Đức Mẹ Cầu Bình Triệu và tại sao người Việt Nam có một cái nhìn đại lượng tôn giáo. Khi vua Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức bắt đạo thì nửa dòng họ Trần ở tỉnh Bắc Ninh mở cửa Chùa để đón nửa dòng họ Trần theo công giáo vào trú ẩn. Và giữa lúc Phật giáo, Công giáo có những căng thẳng năm 64/65 thì một gia đình Phật giáo Đàlat có một đứa con trai duy nhất theo Công Giáo chỉ vì đứa nhỏ đã

sinh ra đúng ngày Chúa ra đời. Truyền là không có nhà bảo sanh, hay nhà thương nào chịu nhận bà mẹ vào ngày Noel, nên bà liền hứa với Chúa: nếu con bà được sinh ra an lành, bà xin dâng con cho Chúa. Đưa bé sinh đúng 12 giờ đêm tại nhà riêng. Em được theo đạo sau muốn đi tu nhưng vì biến cố 75 tôi không biết thêm gì cậu trai đó nữa.

Người Việt Nam có cảm thức sâu xa về linh thiêng thánh đức. Đó là truyền thống. Đàng khác truyền thống chỉ có ở trong một cộng đồng, lớn lên trong cộng đồng, tách rời một cá thể khỏi cộng đồng là tách một con cá khỏi nước, là bứng một cụm hoa khỏi đất màu, là đem con chim khỏi khung trời cao rộng. Cổ tình tách con người công giáo khỏi tập thể công giáo cùng chung một cảm thức sinh hoạt tôn giáo là lỗi đạo Chúa. Chúa muốn một người nhập đạo Chúa là nhập vào một cộng đồng dân Chúa. Và Chúa muốn dùng con người để cứu con người. Hãy nhìn vào câu truyện của thánh Phaolô.

Phaolô một chiến sĩ hào hùng được kính nể của chính quyền Do Thái và rất hăng say diệt trừ một tôn giáo mới có giáo chủ mới là Giêsu. Phaolô được ủy nhiệm tiêu diệt tận gốc nhóm người phản đạo này. Trên con đường đến Damascô, một luồng sáng kỳ lạ đột nhiên đánh lóa cặp mắt của Phaolô. Chàng ngã ngựa trong giây phút bàng hoàng một tiếng vọng từ trời cao rớt vào tai:

— Saulô! Saulô! tại sao ngươi bắt bớ Ta!

Saulô hốt hoảng hỏi:

— Thưa Ngài, Ngài là ai?

— Ta là Giêsu người đang bắt bớ.

Run sợ và kinh hoàng Saulô tiếp:

— Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì.



— Hãy chỗi dậy vào thành, rồi ngươi sẽ biết phải làm gì.

Rồi Chúa đã sai Anania đến đặt tay trên Phaolô tại nhà trọ:

— Này anh Saulô, Chúa đã sai tôi, Đức Giêsu, Đấng đã hiện ra cho anh trên đường anh đến, để anh được thấy và được đầy Thánh Thần.

Sau đó mắt của Saulô bình phục và Saulô được rửa tội làm môn đệ của Chúa. Chúa đã hiện ra nhưng để cứu con người Phaolô, Chúa lại dùng Anania dù Anania cảm thấy mình yếu đuối kém thế trước mặt Phaolô. Đó là đường lối của Chúa, và cũng từ ý niệm: “Ta là Giêsu người đang bắt bớ”. Ta hiểu thêm sự hiệp thông qua một truyền thống đạo đức trong nhiệm thể Chúa Kitô là một thực tại siêu thánh lưu chuyển trong các con dân nước Việt với một sắc thái đặc biệt như dòng sông Cửu Long khác với sông Hoàng Hà bên Tàu, Mississipi bên Mỹ, sông Seine bên Pháp...

Nói về truyền thống đạo đức tôi nhớ đến câu truyện khá tiêu biểu ở Ý Quốc, Đức Giáo Hoàng Nicolas II (1058-1061) truyền cho thế giới công giáo phải theo nghi lễ Roma thì dân thành Milan muốn bảo toàn nghi lễ Ambrosiô ngàn xưa của họ đã nổi lên chống đối. Thời đó Đức Giáo Hoàng có quân đội, lại nghĩ rằng dân công giáo ở Milan bắt phục tùng nên đem quân đội trừng phạt. Một cuộc nội chiến kéo dài nửa thế kỷ giữa hai dân thành Roma và Milan chết không biết bao nhân mạng. Theo sự tra cứu của Cha Dom Prosper Guéranger một nhà phụng vụ thời danh của thế kỷ 19 (Institutions Liturgiques) cho biết thì chính Đức Giáo Hoàng về sau đã nhìn nhận sự chống đối của dân thành Milan là đúng. Vì sao? Bởi vì truyền thống đạo đức với những kinh nghiệm, lễ nghi phụng tự riêng biệt là những giá trị vô cùng cao cả mà luật lệ phụng tự không thể phá bỏ. Nhà thờ Việt Nam chính là nơi lưu giữ và phổ biến cái truyền thống đạo đức ấy mà chính Giáo Luật cũ khoản 30 và Giáo Luật mới khoản 26 đều tôn trọng nó trong danh từ tập quán ngàn đời.

Với 400 năm đạo Công Giáo thành lập tại Việt Nam. Quả thực VN đã có một truyền thống đạo đức siêu việt, sống động được nuôi dưỡng với 130 ngàn đảng tử đạo là một điều Giáo Hội Mỹ phải trọng kính.

Do đó, Cộng Đồng San Jose đang nói một câu xác quyết thật hào hùng, và đầy ý nghĩa về nhân bản, thần học và đạo đức trong sự tranh đấu của họ.

(còn nữa)

PHÓNG SỰ ĐẶC BIỆT

CUỘC ĐỘT KÍCH MANG BÍ SỐ 1110

Cái thông lệ đổi giờ ở nước Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ này, mỗi năm hai lần, một lần vào cuối tháng 4 và một lần vào cuối tháng 10 làm cho giờ giấc cứ lộn xộn mãi lên, nhất là ở cuối tháng 10 năm nay, khi mà cơn sốt của Cộng Đồng Công Giáo của Họ Đạo mang một cái tên để thương Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo lên đến cực điểm với những màn gây hấn, phá lễ của những người Anh Em ủng hộ chính sách đồng hóa của Giám Mục DuMaine đã làm cho người ta thấy cảnh huynh đệ tương tàn khó lòng không xảy ra nếu phía giáo dân của Họ Đạo không nhịn nhục.

Và ở cái thời điểm giờ giấc đổi một cách lộn xộn đó, chúng tôi thấy Ban Tham Mưu của Ban Chấp Hành cũng như Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình họp hành liên miên, có hôm kéo dài đến 2 giờ sáng, địa điểm họp mặt thay đổi luôn luôn. Chúng tôi đoán là có một cái gì quan trọng lắm nhưng vẫn ngại ngùng không dám hỏi Ban Tham Mưu vì theo lệnh chung: “Khi Ban Tham Mưu chưa công bố ra thì đừng hỏi vì hỏi chỉ làm cho kế hoạch bị lộ mà thôi.”

Hôm chiều Chúa Nhật 2/11 khi dự lễ truy điệu Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm cùng các anh hùng tử sĩ đã bỏ mình vì Tổ Quốc tại Trung Tâm Họ Đạo, tôi đã không cầm được nước mắt khi nhớ lại 23 năm trước đây tại quê nhà tin Tổng Thống bị thảm sát đã làm cho tôi bàng hoàng tức tưởi thì 23 năm sau ở bên bờ đại dương này, Giáo Dân Họ Đạo tôi đang bị người ta thảm sát tinh thần “ức tin” và người ta muốn bức tử một Cộng Đồng vốn dĩ hiền hòa và chỉ muốn bảo tồn văn hóa và dân tộc tính.

Trong gió lộng của một buổi chiều cuối thu hôm đó, nhìn di ảnh của Tổng Thống Ngô Đình Diệm tôi đã cầu xin anh linh của người phù trợ cho Họ Đạo chúng tôi cũng như gìn giữ một tinh thần bất khuất, can cường cho những người lãnh đạo cuộc đấu tranh khó khăn này.

Tối thứ năm 6/11 đi dự phiên họp khoáng đại hằng đêm tại Trung Tâm như bao nhiêu giáo dân bình thường khác, được nghe những tin tức đặc biệt về một số giáo dân ở Nam Cali, ở miền Trung Mỹ ủng hộ công cuộc vận động đấu tranh của giáo dân San Jose đã làm cho tôi và bao nhiêu người khác thấy phấn khởi bởi lẽ mình thấy có bạn đồng hành trong tiến trình đấu tranh.

Họp xong, tôi sửa soạn đi về thì Anh Em trong Ban Tham Mưu bảo có việc cần muốn nói chuyện riêng. Khi vào đến bên trong phòng riêng, Ban Tham Mưu hỏi là tôi có thể đi công tác xa một tuần được không. Tôi trả lời là sẵn sàng. Ban Tham Mưu dặn dò tôi kỹ lưỡng là địa điểm đi công tác sẽ cho biết vào ngày mai, thứ sáu 7/11 tại phi trường San Jose ở cổng 24 và chuyến bay là 538 của hãng hàng không American Airlines lúc 9 giờ 18 phút sáng.

Tôi chỉ biết có vậy và linh tính cho tôi hay chuyến đi công tác này rất quan trọng.

Thứ Sáu

Tôi có mặt ở phi trường San Jose lúc 8 giờ 30 sáng và mới khám phá là cùng đi với tôi có 8 Anh Em khác và cả 8 Anh Em đó cũng giống như tôi là mới được thông báo tối hôm qua và tất cả chỉ biết là phải đi công tác xa để giúp việc chung cho Họ Đạo nhưng không biết đi đâu.

Sau khi vị Đại Diện của Ban Tham Mưu phát vé máy bay cho mỗi một người chúng tôi thì chúng tôi mới khám phá là sẽ đi công tác ở Hoa Thịnh Đốn.

Trước khi bước chân lên cầu thang máy bay chúng tôi được dặn dò kỹ lưỡng 5 điều:

1. Không được gọi điện thoại về nhà trước ngày thứ ba 11/11.
2. Kế hoạch đột kích 1110 sẽ được trình bày tỉ mỉ tối hôm nay tại Hoa Thịnh Đốn.
3. Tuyệt đối nghe theo chỉ thị của Đại Diện Ban Tham Mưu hiện đã có mặt tại Hoa Thịnh Đốn và sẽ ra đón Anh Em chiều hôm nay tại phi trường Dulles.

4. Không được để lộ kế hoạch đột kích 1110 này cho bất cứ ai tại Hoa Thịnh Đốn hay San Jose.

5. Tên tuổi của 9 Anh Em trong đơn vị tiền phương này không được thông báo chính thức cho bất cứ một ai.

Và chuyến bay 538 của hãng hàng không American Airlines đã cất cánh lúc 9 giờ 30 sáng, trễ 12 phút theo như dự định đưa 9 Anh Em thuộc Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo chúng tôi về hướng Đông Bắc.

Máy bay hạ cánh xuống phi trường Chicago lúc 3 giờ 15 phút (giờ địa phương) và sau đó cả 9 Anh Em chúng tôi phải đổi máy bay, rời phi trường Chicago lúc 4 giờ 05 phút chiều và giây phút hồi hộp đợi chờ đã đến, phi trường Dulles, Washington đã hiện ở cánh trái máy bay chúng tôi và chúng tôi đã đến D.C. đúng 6 giờ 20 phút (giờ D.C., 3 giờ 20 phút giờ San Jose).

Vừa bước vào phi trường, chúng tôi đã ngạc nhiên khi thấy Anh Hoàng đã đứng sừng sững ở cầu thang để đón chúng tôi. Mới hôm qua, tôi còn thấy Anh đi họp ở Trung Tâm thế nhưng chiều hôm nay sao Anh lại sẵn sàng đón rước chúng tôi như thế này.

Anh Hoàng đưa chúng tôi đi lấy va-li áo quần ở chỗ Luggage Check-out xong rồi Anh đi lấy xe Van đưa chúng tôi từ phi trường về Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn. Anh lái xe chạy bon bon từ xa lộ 265 chuyển sang xa lộ 66 West vào Key Bridge, Rosslynn, qua thành phố xưa cũ của Thủ Đô George Town, vào đại lộ Pennsylvania chuyển sang đường 24 và ngừng trước Hyatt Hotel. Chúng tôi 9 người được đưa vào 3 phòng ở lầu 8 ở sát bên nhau.

Anh Hoàng hỏi Anh Em có đói không. Anh Em bảo sơ sơ nhưng muốn biết kế hoạch đột kích 1110 là kế hoạch gì rồi đi ăn cũng không muộn. Nhưng Anh Hoàng thì bảo kế hoạch này dài dòng lắm, đi ăn cái đã, tối về họp luôn.

Thế là sau đó 9 Anh Em được chuyển lên xe Van rời Hyatt Hotel tiến về đường 19, vượt qua Massachusetts, qua đường Constitution quẹo phải, qua Bộ Nội Vụ rẽ vào xa lộ 50 West đi dọc theo Đại Lộ Arlington về hướng Falls Church, vào phố Hòa và mỗi người ăn một "tô xê lửa", chuẩn bị sức khỏe cho những ngày sắp tới. Ăn xong, Anh Em vội vàng về phòng họp ngay.

Anh Hoàng tối hôm nay trong một thái độ thật nghiêm trang, Anh treo bản đồ Hoa Thịnh Đốn và

bản đồ khách sạn Capital Hilton trên tường và Anh bắt đầu thuyết trình.

Kế hoạch đột kích mang bí số 1110 hay C.H. là gì?

Thật ra C.H. là tên tắt của khách sạn Capital Hilton nằm trên đường 16 và đường K tại Hoa Thịnh Đốn (thủ đô) là nơi mà Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ tổ chức phiên họp thường niên của 1986 và 1110 là ngày khởi đầu của phiên họp thường niên đó, ngày 10 tháng 11.

Và Anh Hoàng đã đưa ra những lý do của cuộc đột kích này:

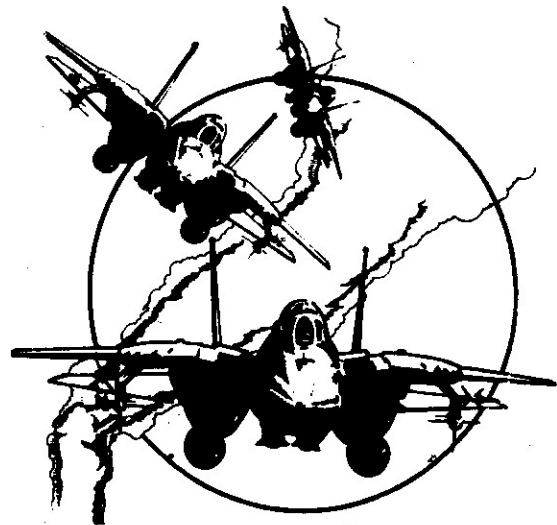
- Trình bày một cách công khai về hai thỉnh nguyện chính đáng của Cộng Đồng Công Giáo San Jose với Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ.

- Đây là cơ hội duy nhất để Ban Chấp Hành cũng như Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình có dịp tìm hiểu ý kiến, quan điểm, lập trường của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ với những thỉnh nguyện của Họ Đạo NVCTTĐ.

- Trình bày với công luận Hoa Kỳ và Thế Giới về những vi phạm nhân quyền của Giám Mục DuMaine tại San Jose.

- Minh chứng khả năng và quyết tâm của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình cũng như Ban Chấp Hành trong công cuộc vận động hai thỉnh nguyện. Điều đó có nghĩa là cường độ vận động đấu tranh cao hay thấp, tăng tiến hay giảm nhượng là tùy thuộc ở sự khôn ngoan nhận định của Giám Mục DuMaine về phần giải quyết và UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành về phần hành động.

Phiên họp chấm dứt lúc 1 giờ 30 đêm khi bên ngoài trời Hoa Thịnh Đốn sương mù dày đặc và tin tức trên màn ảnh truyền hình của đài số 7 cho biết là 6 tai nạn xảy ra tại Trung Tâm Thủ Đô vì sương mù.



Thứ Bảy 8/11

Tôi được chia chung phòng với anh C. và anh B. Cả 3 chúng tôi đem qua trần trọc vì lạ giường, lạ chỗ, và nhất là kế hoạch đột kích C.H. quá quan trọng về mặt chiến lược.

Và chúng tôi theo như lời anh Hoàng trình bày tối hôm qua, nhiệm vụ là mở đường, dọn bàn, lót ổ chuẩn bị sân cho anh em thuộc đơn vị 2 sẽ rời San Jose khuya hôm nay và có mặt sáng ngày mai tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn và chuẩn bị cho kế hoạch vào ngày thứ hai 10/11.

Kế hoạch thành công hay thất bại, êm xuôi hay đổ bể một phần là nhờ ở toán Tiền Phương chúng tôi. Hiểu như vậy nên anh em nào cũng lo lắng, bồn chồn.

Thức dậy lúc 7:30 sáng D.C. (4giờ30 sáng giờ San Jose) nhớ về San Jose tôi nghĩ là giờ này anh em làm báo Chính Nghĩa chắc cũng còn đang lay out phần cuối và chuẩn bị in báo. Còn chúng tôi ở đây đã thức dậy và đang chuẩn bị một công tác quan trọng. Tuy là xa cách cả một khung trời đại lục từ bờ đất bên này sang bờ đất bên kia nhưng mỗi một người trong Họ Đạo chúng tôi đều thi hành một công tác tuy khác nhau về hành động nhưng cùng chung một mục đích.

Sau khi uống Ca phê, ăn bánh Croissant xong, chúng tôi được anh Hoàng đưa đến Holiday INN ở đường 14 và Capital Hilton ở đường 16 để tập dượt cũng như tập cho quen đường, quen khu vực để hỗ trợ cho các đơn vị 2 và 3 trong những ngày sắp tới.

Chúng tôi đến Holiday INN, để xe tại đó, đi dọc từ đó lên đường 16 rẽ vào đường K đến Capitol Hilton. Đi thang máy lên lầu 7 vào phòng 719, 720 nơi đặt Tổng Hành Dinh Lưu Động của UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn. Tại đây chúng tôi đã nhìn thấy, bàn máy đánh chữ, máy photocopy, vải, giấy bì, sơn và dụng cụ làm biểu ngữ bích chương, 1 bản đồ Hoa Thịnh Đốn và Bản đồ khách sạn Capitol Hilton được treo trên tường.

Sau đó chúng tôi chia toán, mỗi toán 3 người dùng thang máy xuống ngay lầu 2 để quan sát trước các phòng họp của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ.

Xuống đến lầu 2, chúng tôi đã gặp ngay một số linh mục, một số nhân viên của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đang sửa soạn các phòng họp, treo lên một số hình ảnh, bảng hiệu về ngày đại hội sắp tới.

Đài truyền hình CT (Catholic Television) đang chuẩn bị gắn những giây cable để trực tiếp truyền hình từ Đại Sảnh Đường ra phòng Truyền Thông và hàng lang.

Chúng tôi phải tập nhớ tên và vị trí từng phòng một từ Đại sảnh đường PAN American sang phòng Senate, phòng Sequoia, phòng Congress, phòng Washington, phòng Jefferson, phòng Capital, phòng Constitution...

Khách sạn Capital Hilton với 14 lầu và trên 400 phòng, 99% các phòng đều được Hội Đồng Giám Mục bao thuê từ lầu 2 đến lầu 14 từ Thứ Sáu 7/11 đến Thứ Sáu 14/11 và tài tình thay, Ban Tham Mưu của UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành đã giữ được 2 phòng sát bên nhau ngay tại Trung Tâm của khách sạn để đặt bộ chỉ huy lưu động tại đây và nhờ đó mà trong những ngày sau các đơn vị tiền phương 2 và 3 đã có thể hành động và di chuyển một cách dễ dàng trong công cuộc vận động đấu tranh có một không hai trong lịch sử Giáo Hội Công Giáo tại Hoa Kỳ.

4 giờ chiều chúng tôi trở lại Hyatt họp đúc kết, trình bày những thắc mắc, đưa ra những tiên liệu — phiên họp kết thúc lúc 6 giờ trong sự phấn khởi và tin tưởng một sự thành công sẽ đến trong ngày Đại Hội.

Tối hôm nay anh Hoàng lái xe dọc theo đại lộ Pennsylvania cho chúng tôi nhìn thấy cảnh Tòa Bạch Ốc ban đêm và xuôi về Fall Church cho chúng tôi đi ăn cơm Tàu ở Harvest Moon.

Ăn xong đi về phòng nghỉ sớm để chuẩn bị ngày mai, Chúa Nhật 9/11 đi đón anh em thuộc đơn vị 2 đến phi trường Dulles.

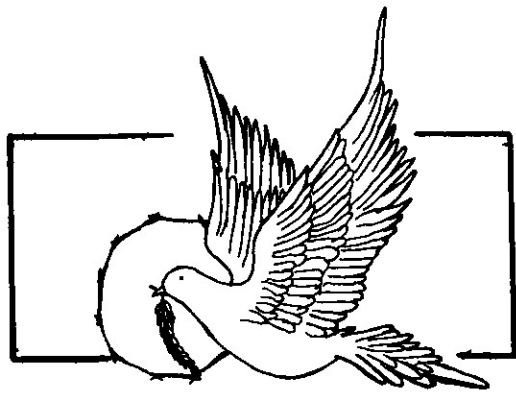
Chúa Nhật.

Trời Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn sáng hôm nay không có lấy 1 tia nắng, mây thật đen về hướng Falls Church, tin thời tiết khuya hôm qua ở Đài ABC thì bảo là 70% thì mưa là 30% âm u. Anh Hoàng và 9 anh em trong đơn vị tiền phương ăn sáng dưới lầu 1 khách sạn nhìn ra ngoài trời mà ái ngại cho những ngày vận động đấu tranh sắp tới. Anh em thì chẳng sợ mưa gió gì chỉ sợ cho biểu ngữ, bích chương bị hư, rồi lại phải tốn công tốn tiền.

Ăn sáng xong, Anh Hoàng ra lệnh cho tất cả anh em trong đơn vị tiền phương rút về Holiday INN ở đường 14 và chuẩn bị yểm trợ cho đơn vị 2 vào ngày mai.

Còn tôi phải bám sát anh Hoàng bắt đầu từ giờ phút này để nắm vững tình hình và tường trình cho tuần báo Chính Nghĩa. Anh Hoàng dặn kỹ là không được quên một chi tiết đấu tranh nào dù nhỏ nhặt đến đâu.

Sau khi anh em ở đơn vị tiền phương rời cứ điểm Park Hyatt về đường 14, tôi và anh Hoàng trực chỉ phi trường Dulles lúc 10:15 sáng.



Rời đường 24, lên 25, 26 đến 30 quẹo qua Key Bridge, bỏ Rosslynn, lấy 66 East về phi trường Dulles.

Đến phi trường lúc 11:10, theo như dự định đơn vị 2 của UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành sẽ có mặt ở Dulles lúc 11:30. Rộng rãi thì giờ để đậu xe và lang thang ở phi trường được 20 phút. Nhưng đến khi nhìn trên màn ảnh thông báo ở TV chuyến bay 568 của American Air Lines đã đáp xuống phi trường Dulles rồi và đang sửa soạn vào đến hành lang cổng 25. Chúng tôi vội vàng chạy đến và không đầy một phút sau, cánh cửa hành lang mở ra và rời đơn vị 2 của UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành đến. Đi đầu, là Ô. Trần Công Thiện, Chủ Tịch Ban Chấp Hành, kế tiếp là Tiến Sĩ Trần An Bài, Tham Muu của UBBVCL&HB, sau đó là các ông Hoàng Ngọc Văn của Milpitas, Trần Văn Ngọc của Santa Clara, Ngô Văn Xương của Campbell, chuyên viên thu hình Trần Đình Bá, chuyên viên KỸ THUẬT Vũ Huỳnh Trưởng, Bà Nguyễn Thị Hoa của khu Bắc San Jose và sinh viên Võ An Trinh.

Đơn vị 2 là đơn vị căn bản và công khai của UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành trong công cuộc vận động đấu tranh tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn trong kỳ Đại Hội Đồng Giám Mục của năm 1986 này.

Sau khi chờ đợi lấy đầy đủ áo quần, vali xong, tất cả đơn vị 2 lên xe van trực chỉ về Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn.

Vừa đến Hyatt là Ban Tham Muu họp khẩn ngay để duyệt xét tình hình và đối phó với mọi biến chuyển nếu có thể xảy ra.

Vấn đề đặt ra cho Ban Tham Muu trong cuộc đột kích mang bí số 1110 này là làm thế nào mà 2 thỉnh nguyện của Họ Đạo NVCTTD đến được với toàn thể đại hội, với giới báo chí truyền thông mà không tốn nhiều công sức. Làm thế nào cho tất cả mọi người thấy rằng vấn đề vi phạm nhân quyền tại San Jose đã đến mức trầm trọng mà thủ phạm chính lại là Tòa Giám Mục San Jose. Và Ban Tham Muu cũng muốn trong dịp này Giám Mục DuMaine sẽ nhìn thấy rõ hơn quyết tâm và khả năng của UBBVCL&HB cũng như Ban Chấp Hành.

Tất cả những mục tiêu đó phải làm, phải đạt được trong chiều hướng ôn hòa, êm đẹp và nhất là không được gây một phản ứng bất lợi nào về mặt truyền thông hay về phía công luận Mỹ đối với cộng đồng Việt Nam.

3 giờ 30 chiều Đơn Vị 2 tập trung trước phòng khách của Đại Khách Sạn Hyatt và được Đơn Vị Tiền Phương hướng dẫn về Capital Hilton.

Tại đây tất cả mọi người được chia làm 4 toán để bớt gây chú ý cho nhân viên khách sạn và Ban Tổ Chức Đại Hội và được đưa đi thăm từng phòng ở lầu 2 và sau đó 4:30 tất cả đơn vị phải trình diện tại phòng 719 để nhận chỉ thị.

Ban Tham Muu sau khi duyệt xét tình hình, quyết định Đơn Vị 2 phải lãnh nhiệm vụ trực tiếp trong việc phân phối BẢN TIN "HUMAN RIGHTS OR CHURCH RIGHTS" trong ngày Đại Hội khai mạc.

Và Đơn Vị 2 phải tập dượt ngay. Tập dượt làm thế nào cho Bản Tin Đặc Biệt này được phân phối tại tất cả các phòng từ lầu 3 đến lầu 14, phát trong vòng 10 phút và như vậy, mỗi một toán chịu trách nhiệm 1 lầu.

Sau khi phân phối chia toán xong, giờ tập dượt là 5 giờ 50. Tất cả các toán sẽ rời lầu 7, toán thì đi xuống, toán đi lên và đúng 5 giờ phải trình diện tại phòng 719.

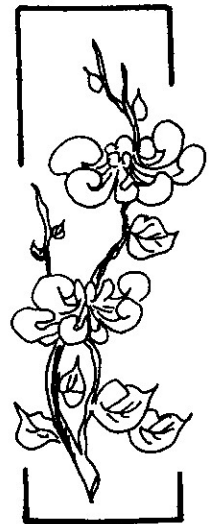
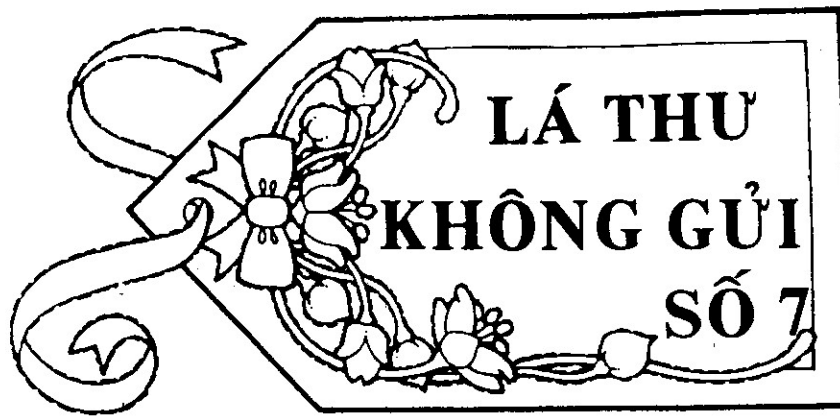
Và kết quả ngoài sức dự liệu của Ban Tham Muu, mỗi một toán chỉ mất từ 4 đến 6 phút để phân phối toàn bộ bản tin cho lầu mình phụ trách — Toán của Anh M đoạt vô địch mất 3 phút 56 giây. Toán về chậm nhất là toán của Anh P. mất 6 phút 11 giây.

Sau đó các đơn vị đi ăn tối ở 2 địa điểm khác nhau — Đơn vị Tiền Phương xuôi về Falls Church đi ăn phố Bằng — Đơn vị 2 được Anh Hoàng đãi ăn cơm Tàu ở Harvest Moon.

Ăn xong, anh em về lại Capital Hilton ngay để tập dượt lần cuối các điểm cần phải xâm nhập vào sáng ngày mai và đặc biệt làm thế nào phải bám sát Giám Mục DuMaine ngay từ giây phút Đại Hội.

Hôm nay, Ban Tham Muu vẫn chưa cho phép anh em gọi điện thoại về San Jose để liên lạc với gia đình.

Tuy nhiên mỗi một gia đình có người đi công tác trong kỳ Đại Hội đều được Ban Tham Muu thông báo tận từng gia đình một về sự an lành và ai cũng thông cảm và đồng ý sự bảo mật đó.



San Jose, ngày 8 tháng 11 năm 1986

Em Hà mến nhớ.

Những lời kinh thâm nã từ trong nhà thờ họ đạo vọng ra:

“Chúng con cậy vì danh Chúa nhân từ, xin đưa linh hồn Gioan Baotixita Ngô-Đình-Diệm và các linh hồn các chiến sĩ lên chốn nghỉ ngơi, hằng xem thấy mặt Đức Chúa Trời sáng láng vui vẻ vô cùng. Amen” đưa anh trở về một quá khứ đau buồn.

Em còn nhớ?

Mùa thu năm 1963, một mùa thu bất hạnh cho toàn dân Việt Nam; một mùa thu được người đời tặng cho cái tên: “Mùa thu phản bội”.

Đã 23 năm qua, lịch sử cũng như tài liệu đã phơi bày sự kiện phản bội của các Tướng Lãnh chỉ vì ham danh vọng, quyền hành, vàng bạc kim cương, họ đã không ngần ngại phản bội vị ân nhân của họ, và phản bội ngay cả dân tộc Việt Nam. Họ sẵn sàng làm tay sai cho một chính sách “Tân Mầu Quốc” của người đồng minh số 1 lúc bấy giờ.

Khi chính sách này càng ngày càng đè nặng trên vai Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm, nhất là ép nài Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm chấp thuận cho họ đưa 200 ngàn quân của chính họ vào Miền Nam Việt-Nam, và phải ký nhượng vịnh Cam Ranh cho họ được tự do tung hoành trong 99 năm. Nhưng Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm nhất quyết bảo vệ quyền tự quyết của dân tộc, đặt uy quyền, tự ái của quốc dân Việt Nam lên trên hết. Ngài không muốn cuộc chiến chống tập đoàn Cộng-Sản Hà-Nội của toàn dân VN chúng ta bị mất chính nghĩa. Nói cách khác, Ngài không chịu làm tay sai bù nhìn phản lại dân tộc để được vinh hoa, nên Ngài đã bị phản bội và chết tức tưởi. Bè lũ phản bội đã thành công. Họ đã đưa Miền Nam chúng ta vào cảnh nhiễu nhương

hỗn loạn chưa từng thấy, họ đã gây nên cảnh “nồi da xáo thịt” cho chính toàn dân Miền Nam chúng ta.

Kể từ giờ phút đó, những người yêu chuộng hòa bình trong tinh thần Quốc gia đều lo ngại, tiên đoán số phận Miền Nam.

Về phía Cộng-Sản, tụi nó hoan hỷ ăn mừng; điển hình là tên Giáp đã tươi cười đàm luận với phái đoàn dân biểu Pháp sang thăm Hà Nội vào năm 1964 khi họ nhắc đến biến cố ngày 1-11-1963 tại Miền Nam rành:

“Một ngày bằng một ngàn ngày chiến đấu của chúng tôi” (Báo Missi)

Mùa thu năm 1984 của thung lũng Hoa Vàng cũng được giáo dân tại đây cũng những người am hiểu sự việc tặng cho cái tên: “Mùa thu phản bội tại San Jose”.

Những kẻ phản bội này đã được bàn tay nào đó đưa từ các nơi về. Nhưng cũng chỉ vì những tham vọng như trên của các tướng lãnh, nên họ cũng không ngần ngại phản bội, phản bội ngay cả dân tộc Việt-Nam, phản lại cả Giáo Hội Mẹ Việt Nam.

Giờ đây họ đang tìm đủ mọi mưu mô để xé nát Cộng-Đồng Công-Giáo VN tại đây ra thành nhiều mảnh, hầu giúp họ tuyên truyền chia rẽ, xuyên tạc, vu khống vu vơ gây căm thù, khiêu khích nhau cho dễ dàng.

Trở lại chuyện mùa thu phản bội năm 1963. Sau khi Tổng Thống Ngô-Đình-Diệm đã bị thảm sát, người Quốc Gia căm thù Cộng Sản rất thương tiếc Ngài nên chán ghét, oán trách “Cách Mạng”.

Dựa vào tâm lý nhẹ dạ của người Việt Quốc-Gia yêu nước, căm thù Cộng-Sản, nên bọn phản bội bèn

tung ra màn lương gạt, xuyên tạc, vu khống, chụp mũ vắn vớ rằng:

“Diệm Nhu theo Cộng-Sản nên phải lật đổ.”

Song song với những lời tuyên bố này, báo chí của họ chạy tựa đề rất lớn trên đầu trang nhất:

“Hồ Chí Minh ra lệnh cho cộng sản trong Miền Nam phải cứu sống Diệm”

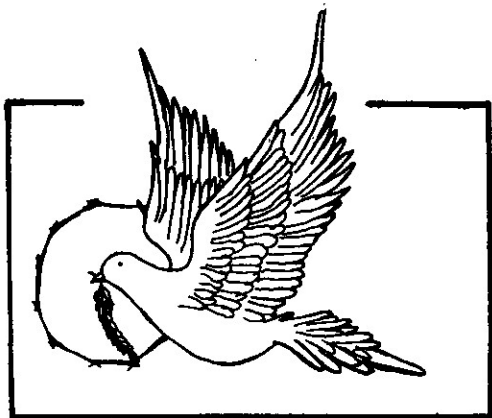
Vì bản tính đơn sơ chất phác dễ tin nhưng rất căm thù Cộng-Sản nên nhiều người thấy vậy bèn oán trách ngược lại Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm rồi chạy theo hoan hô, tin tưởng vào “Cách Mạng”.

Xảo thuật trên đây đang được bàn tay phù thủy thâm độc nào đó trong bóng tối đem ra áp dụng hầu gây nghi ngờ lẫn nhau, gây hoang mang cho người Công-Giáo Quốc-Gia chân chính, như thế tụi nó mới hoành hành được, nhất là đem thắng lợi vì chia rẽ về cho Cộng Sản.

Ai ai cũng phải công nhận rằng: Cộng-Sản đang ẩn núp ở đây rất nhiều, nhưng chúng chưa thể làm bất cứ điều gì, ngoài việc gây chia rẽ, tị hiềm, vu khống chụp mũ, lừa bịp dư luận, gây oán thù, nghi kỵ lẫn nhau tạo nên nhiều bè phái v.v... Được như vậy chúng đã thành công trong giai đoạn đầu trong kế hoạch của chúng.

Người Việt Nam chúng ta hầu như ai ai cũng hiểu rõ môi lữ của tụi Cộng-Sản. Luận điệu tuyên truyền của nó thật ngọt ngào đến nỗi giới trí thức, giới lãnh đạo nhiều người đôi khi cũng còn vương mắc mưu chước quỷ quyết của chúng.

Nếu toàn dân miền Bắc thức tỉnh được hiểm họa này của tập đoàn Cộng-Sản thì bọn chúng chẳng chiếm được Miền Bắc Việt Nam chúng ta vào năm 1954. Rồi nếu toàn dân Miền Nam chúng ta đừng nghe những lời đường mật của chúng thì chúng chẳng cưỡng chiếm được Miền Nam chúng ta vào năm 1975.



Thế mà giờ đây nhiều người vẫn còn vấp ngã trước mưu đồ của chúng!!!

À! Em hỏi anh về tờ Thông Tin số 265 của LM Dương viết rằng:

“... Ngài (Đức cha DuMaine) đã làm tất cả những gì Giáo Luật CHO PHÉP để ưu đãi chúng ta. Thật là một điều đáng tiếc, chỉ vì ngôn ngữ bất đồng và chỉ vì thiếu được giải thích mà chúng ta hiểu lầm vị lãnh đạo khả kính, khả ái.”

Theo LM Dương, Đức Cha DuMaine đã làm TẤT CẢ những gì Giáo Luật cho phép, vậy Hà viết thư hỏi LM Dương về điều Giáo Luật 518, điều Giáo luật 1740 và điều Giáo Luật 1741 như thế nào nhé! (CN số 8 trang 12)

Thật hết chỗ nói, cho đến bây giờ LM Dương vẫn còn than vắn: “Thật là một điều đáng tiếc, chỉ vì ngôn ngữ bất đồng và chỉ vì thiếu được giải thích mà chúng ta hiểu lầm vị lãnh đạo khả kính, khả ái.”

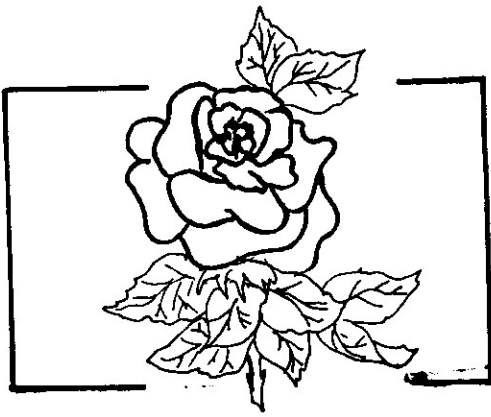
Đường lối của Đức Cha DuMaine đối với Giáo dân VN San Jose nằm gọn trong lá thư đề ngày 31-5-1984 gửi cho các Linh Mục Việt Nam đã được phiên dịch sang tiếng Việt Nam và đã đăng tải trên nhiều báo chí với hình thức song ngữ. Hơn nữa, giả sử rằng Cộng-Đồng Giáo-Dân Việt Nam nói riêng và Cộng Đồng người Việt Quốc Gia tại San Jose nói chung không một ai đủ khả năng để phiên dịch lá thư này sang Việt ngữ sát nghĩa hay sao? Nếu quả thật như vậy Linh-Mục Tân Chánh Xứ phải có bốn phận liên lạc tìm kiếm những người Việt-Nam nào đã tốt nghiệp Tiến Sĩ Văn-Chương Anh ở bất cứ nơi nào trên Thế Giới để nhờ họ phiên dịch ra Anh văn cho thật sát nghĩa.

Thế rồi, theo Linh Mục Dương vì thiếu sự giải thích nên mới gây ra hiểu lầm, gây ra đau thương cho Giáo Dân tại đây. Vậy tại sao LM Dương và các Ngài kia không giải thích để làm sáng tỏ vấn đề. Đến bây giờ giải thích cũng chưa muộn, hơn nữa phương thức cũng như phương tiện giải thích hiện nay quá đầy đủ để đáp ứng nhu cầu. Nhưng anh chỉ sợ rằng nếu các ngài giải thích, các ngài lại thêm bớt như những điều Giáo Luật vừa nêu trên.

Linh Mục Dương còn cho biết thêm:

“Thực ra, giữa các Linh-Mục và Cha Tịnh đã có sự thông cảm, hòa giải; còn chuyện cha Tịnh xin nghỉ là chuyện riêng thuộc thẩm quyền của Ngài tự do quyết định...”

Phải! Cha Tịnh và BCH Họ Đạo thường đến thăm, chúc mừng các Ngài trong các dịp lễ lớn, nhưng hai năm qua các Ngài có bao giờ thêm về sinh hoạt hoặc thăm Họ Đạo đâu, mặc dầu Trung-Tâm Họ Đạo đều gửi giấy mời mỗi khi tổ chức lễ nghi



trọng thể hoặc những dịp tiếp tân đặc biệt. Còn việc Cha Tịnh đã được các Ngài xác định như sau:

“Vì lợi ích cho chính đương sự, vì sự ích lợi cho người dân và sự hợp tác giữa các Linh Mục được tốt đẹp hơn, Cha Tịnh nên từ chức Giám-Đốc Trung-Tâm.” (CN số 5 trang 16 và số 15 trang 23)

Điều này cũng được một Linh Mục Việt Nam minh xác như sau:

“Về chức vụ Giám Đốc của Cha Tịnh, con không thể đồng ý với bản nhận định, yêu cầu cha Tịnh từ chức. Theo sự hiểu biết của con, nếu cha Tịnh từ chức vì lý do sức khỏe, điều đó chắc chắn cũng tùy thuộc quyết định của Cha Tịnh, không phải do ý kiến của các Linh Mục Việt Nam” (CN số 11 trang 9).

Còn Đức Cha DuMaine viết như sau:

“... Vì những công lao khó nhọc của Ngài nên Ngài xứng đáng được hưởng thời gian nghỉ ngơi như Ngài mong muốn...”

Thực tế nói là “nghỉ ngơi” nhưng là cơ để hất ra khỏi San Jose!

Đọc đoạn văn trên đây trong tờ Thông Tin của LM Dương cũng như “tâm tình” Ngài dành cho Cha Tịnh trong bức tâm thư gợi ý cho anh nhớ lại Tướng Đính khi nhìn thấy xác TT Ngô Đình Diệm tại sân cờ bộ Tổng Tham-Mưu bèn cầm telephone đập xuống bàn, vừa khóc vừa quát lên:

“Các anh đã lừa dối tôi, từ nay người đời mãi mãi gọi tôi là kẻ phản bội... Các anh phải lo chôn cất đàng hoàng. Chúng ta phải chịu trách nhiệm trước lịch sử.”

Tướng Đính can đảm tự nhận mình là kẻ phản bội. Tướng Đính thấy bốn phạm phải chôn cất cố TT Diệm theo nghi thức đàng hoàng. Tướng Đính nhận thấy việc làm của mình bị lịch sử phê phán. Điều đó chứng tỏ Tướng Đính là người biết phải trái.

Còn Linh Mục Dương thì sao? Em nhỉ!

Rồi trong tờ Thông Tin số 265 của LM Dương viết tiếp:

“Quý vị đã giữ đạo lâu năm, đã thấu hiểu giáo lý về phạm tội “đoán xét đồng dãi” khi nghi ngờ sự xấu cho người khác mà không đủ lý do và bằng chứng ... vô căn cứ”.

Linh mục Dương nghĩ thế nào về những báo chí do đồ đệ của Ngài viết nhục mạ, vu khống Cha Tịnh giết giây giáo dân Họ Đạo chống lại Đức Cha DuMaine, ám chỉ cha Tịnh thân Cộng Sản, xuyên tạc, vu khống Ông Bài, Ông Thiện một cách thâm ác?

Linh mục Dương nghĩ thế nào về những lời lăng nhục, những đầu đả đã được bàn tính trước trong các thánh lễ Việt Nam trong những cuối tuần qua? Anh nghĩ rằng Linh-mục Dương đã am tường ai là kẻ chủ động? Ai là những công cụ?

Anh thiết tưởng với lương tâm một linh mục, Linh Mục Dương nên đọc lại những báo chí của những kẻ bênh đỡ Ngài? Điều đó rất cần thiết hầu Ngài giảng đoạn Giáo Lý cho đồ đệ trung kiên của Ngài.

Tiện đây anh chỉ trích một đoạn rất ngắn trong đặc san ĐT số 2 trang 19 để em hiểu đường lối đầu độc dư luận của kẻ chống phá Họ Đạo:

“..., ông Bài đã cao giọng kêu gọi: “Hỡi con cháu của các Đấng Tiên Nhân Tử Đạo Oai Hùng...” v.v... Trên bục cao, ông Bài to giọng: Các con phải nhớ rằng, ngày hôm nay ông Cha chúng con là... Tiến Sĩ Trần An Bài, đang làm cách mạng lật đổ “Bạo quyền Giám Mục DuMaine”.

Dưới đây mới là nguyên văn chính xác đầy đủ ý nghĩa lời của ông Trần An Bài mà họ vừa thêm, bớt, bóp méo, xuyên tạc như trên:

‘Hỡi con cháu giống giống Tiên Rồng của CÁC THẾ HỆ MAI SAU, hỡi con cháu của các Đấng Tiên Nhân Tử Đạo Oai Hùng. Các con phải nhớ rằng ngày hôm nay Ông Cha chúng con đang làm một cuộc thay đổi lịch sử tại Giáo Phận San Jose này, để xây dựng một Giáo Xứ Việt Nam đầu tiên tại đây như một hình ảnh thương nhớ ngàn đời của Giáo Hội Việt Nam; một Giáo Hội đang bị cấm cách đủ điều, chủ chiến bị hành hạ, chủ chiến bị đuổi xa đàn chiên, đàn chiên bị bơ vơ lạc lõng, các Thánh Đường sáng chiều không có thánh lễ buồn hiu thanh vắng.” (CN số 5 trang 2, số 15 trang 46, và số 17 trang 37).

Đó! em thấy không? Họ xuyên tạc đầu độc dư luận một cách thâm độc như vậy đó.

Còn những âm mưu gây đả thương trong các Thánh Lễ Việt Nam họ đã xác định như sau:

"Phía ủng hộ Toà Giám Mục gài người bám sát phía bên kia tạo nên một "không khí đầy đe dọa" khiến Cha Chánh Xứ sợ sẽ có một cuộc đổ máu xảy ra nên báo tin cho cảnh sát đến để ngăn ngừa một cuộc bạo động..." và tiếp

"Sau buổi lễ tại nhà thờ Our Lady of Peace, 2 phe lại họp để bàn cách tấn công và đối phó. Và một đêm đã qua đi trong nặng nề căng thẳng.

Điều này chứng tỏ họ đã cố tình bàn mưu lập kế để khiêu khích gây rối trong các Thánh lễ Việt Nam cuối tuần.

Về phía giáo dân Họ Đạo đều biết trước âm mưu thâm độc này rồi, nên ai ai cũng lảng lạng tránh né. Thêm vào đó, ai cũng biết rằng đến nhà thờ để dâng của lễ toàn siêu lên Thiên Chúa, chứ không phải đến đó với mục đích chủi tục, cắn xé nhau như hạng người trên đây đã xác nhận. Hơn nữa giáo dân Họ Đạo vững Đức Tin nên không ai dám tỏ ra những thái độ đó trước mặt Chúa, chỉ trừ hạng người cần phải "bảo vệ Đức Tin".

Em cũng đừng vội quên bằng chứng hiển nhiên nhất là vào hồi 10 giờ ngày 26.10.1986 tại hội trường nhà thờ thánh Lucy's, nhân viên cảnh sát đã bắt hai người của họ về tội đã thương công khai giáo dân Họ Đạo một cách vô cơ mà anh đã viết trong thư trước. (CN số 18 trang 8)..

Khi sự việc đã diễn ra, Tòa Giám Mục San Jose đã dành một cuộc phỏng vấn đặc biệt cho báo Mercury News ngày 4.11.1986. Dựa trên những dữ kiện này Tòa Giám Mục gián tiếp dùng cách "hỏa mù" rằng:

"Cuộc tranh chấp của Giáo dân Việt Nam đang trở thành cuộc nội chiến trong Giáo Hội"

Theo anh, đây chính là "bùa hộ mạng" của Đức Cha DuMaine đem theo khi tham dự HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC HOA KỲ bắt đầu vào ngày 10.11.1986 sắp tới tại thủ đô Washington.

Trên đây chỉ một vài trường hợp điển hình hết sức giản dị, dễ nhớ. Dĩ nhiên còn rất nhiều trường hợp khác mắc thâm độc lắm anh sẽ cố gắng viết cho em sau.

Nhớ một điều em phải cầu nguyện nhiều ^{cho} Cộng Đồng cũ của em. Anh đoán chắc rằng sau cơn thử thách Chúa ^{ra} tay cứu vớt.

Thân ái,

Hàng nhớ nhau trong kinh nguyện

Lê Đức An

ĐỨC TIN và VIỆC LÀM

Từ xưa tới nay, quan niệm của đức tin được chia xẻ trong mọi tầng lớp của cộng đồng Kitô hữu. Nền tảng của đức tin là lấy từ Tân Ước. Nhưng ý nghĩa về đức tin trong Tân Ước không giản dị, và vì ý nghĩa rộng rãi nên đã có nhiều sự bàn cãi sôi nổi và bất đồng ý kiến xảy ra trong cộng đồng Kitô hữu.

Ngày nay cũng có một số anh em, không hiểu rằng vì không có sự hiểu biết về ý nghĩa của chữ "Đức Tin Công Giáo" hay họ đã vô tình làm "mất đức tin" và thường rêu rao trên báo chí là họ đang cố bảo vệ đức tin. Theo họ, Đức Tin Công Giáo là lòng vâng phục tuyệt đối Đức Cha Pierre DuMaine, Giám Mục San Jose. Nhưng họ đâu biết rằng, họ đang đi ngược lại các văn kiện của Công Đồng Vatican II. Và họ đang bảo vệ đức tin Công giáo của thời "Thực Dân", một Đức Tin đã chết.

Theo các nhà dịch giả Thánh Kinh Tân Ước thời nay, hầu hết đồng ý diễn tả đức tin là một sự tập hợp tất cả huyền bí của Thiên Chúa đã được mạc khải và tỏ ra trong Đức Kitô. Nhưng trước khi các giáo phái Thiên Chúa canh tân, đức tin của Giáo Hội Công Giáo La Mã đã được phát triển mạnh mẽ và quan niệm đức tin đã không đặt trên nền tảng Tân Ước mà là từ trường Thần học của Alexandra và Augustin; và được Thomas Aquinas của thế kỷ 13 định nghĩa đức tin là một tinh thần vâng phục để được mạc khải trong sự thật bởi lòng nhân từ của Thiên Chúa và giảng giải bởi đấng được Thiên Chúa ủy quyền.

Martin Luther đã phủ nhận quan điểm đức tin trên và cho rằng quan niệm đó không theo đúng tinh thần phúc âm mà là một lý thuyết độc đoán. Lý thuyết này coi như đã đặt quyền rao giảng của Giáo Hội Công Giáo ở giữa Thiên Chúa và nhân loại. Đó

không phải ý nghĩa của sự rao giảng tin mừng cho nhân loại nhưng là một sự thay quyền Thiên Chúa. Theo ông, đức tin là lòng tin tưởng vào sự cứu độ của Thiên Chúa và đây mới là đức tin ở trong phúc âm. Sự tranh luận đã kéo dài cho tới thế kỷ 20. Công đồng Vatican II, với những văn kiện, đã thay đổi thần học thuyết của Công Giáo La Mã từ sự chú tâm độc đoán về đức tin là sự “vâng phục” đi đến nhận thức về đức tin là một lòng “trung thành” vững mạnh nơi Thiên Chúa.

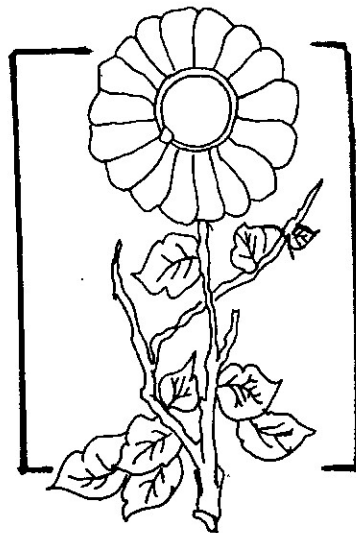
Vậy đức tin Công Giáo là lòng trung thành tuyệt đối với Thiên Chúa chứ không phải là lòng vâng phục tuyệt đối lệnh của Đức Cha DuMaine.

Những anh em đang ủng hộ Đức Giám Mục đã không nắm vững đức tin mà cứ rêu rao mình là những người Công Giáo Chân Chính và Đạo Đức. Mỗi một lời họ thốt ra là “Giê Su Maria lạy Chúa tôi”. Như Thánh Giacôbê đã nói:

“Nếu ai tưởng mình có lòng đạo đức mà không kèm hãm miệng lưỡi mình, thì kẻ ấy tự lừa dối mình, và lòng đạo đức của họ là hư vô, và giả dối.”

Việc làm của những người tự xưng mình Chân Chính và Đạo Đức đã vô tình tách rời Giáo Hội ra khỏi nhân loại. Họ đã làm cho những anh em chưa nhận được tin mừng cứu độ của Đức Kitô sợ hãi. Họ đã viết trên báo chí là họ tuyệt đối không nói chuyện với những người không phải là Công Giáo. Họ đâu có biết rằng “Công Giáo” phát xuất từ tiếng Hy Lạp “Katholikos”, nghĩa là “toàn thể” và Công Giáo được Thiên Chúa lập ra cũng như Đức Kitô giáng thế để cứu rỗi tất cả nhân loại chứ không phải riêng một nhóm người đạo đức. Đức Thánh Cha Phaolô Đệ II đã tuyên bố, ngài không phải là người của tất cả các tín hữu Công Giáo, mà là của tất cả nhân loại.

Nền tảng đức tin của các anh em ủng hộ Đức Giám Mục là “mọi việc Đức Giám Mục làm đều có Chúa Thánh Thần soi sáng” (Tín Hữu 6, trang 13). Trong Công Giáo La Mã, chỉ có Đức Thánh Cha mới được ơn “Bất Khả Ngộ”. Nay các anh em ủng hộ Đức Giám Mục đã thần thánh hóa ngài tương đương với Thiên Chúa nên “Vô Ngộ”, nghĩa là những việc ngài làm tuyệt đối không sai. Nếu “mọi việc Đức Giám Mục làm đều có Chúa Thánh Thần soi sáng”, thì (1) những việc làm của Đức Tổng

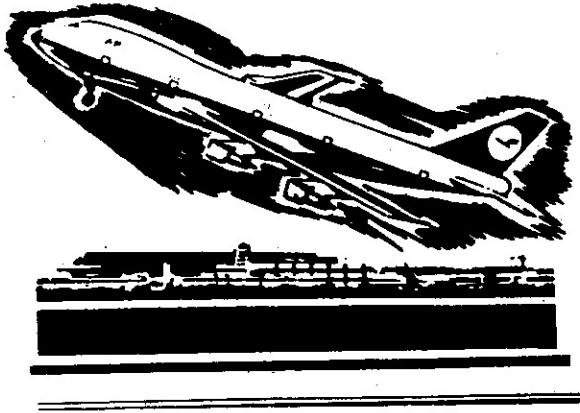


Giám Mục Hunthausen ở Seattle, Wa. cũng được Chúa Thánh Thần soi sáng và (2) việc Đức Thánh Cha Gioan Phaolô Đệ II chế tài Đức Tổng Giám Mục Hunthausen cũng do Đức Chúa Thánh Thần soi sáng, vậy thì Đức Chúa Thánh Thần đã tự mâu thuẫn với chính Ngài sao? Mọi việc Đức Giám Mục làm không phải đều được Đức Chúa Thánh Thần soi sáng. Và việc Đức Cha DuMaine gây chia rẽ Giáo Dân Việt Nam, mang trên 70 cảnh sát và 10 con chó săn để đàn áp Giáo Dân của Ngài ở trong và ngoài nhà thờ. Vậy hành động này được Đức Chúa Thánh Thần soi sáng chăng? Hay ngược lại, bị dẫn dắt bởi Satan?

Tôi nghĩ rằng, anh em ủng hộ Đức Giám Mục lập luận vâng lời tuyệt đối Đức Giám Mục DuMaine là đức tin Công Giáo. Quan niệm này phát xuất từ danh vọng hoặc từ tinh thần “Cúi lạy Đức Cha” của họ. Đức tin không cứu rỗi được họ nếu họ không làm theo đúng tinh thần đức tin là trung thành với Thiên Chúa và yêu thương đồng loại của mình. Lòng tôn kính đồng loại của mình không đặt trên nền tảng của phẩm trật, chức vị cao sang hay hèn mọn trong xã hội. Bởi vì mỗi người là hình ảnh của Thiên Chúa, là ngôi đền thờ Đức Chúa Thánh Thần và là con Thiên Chúa. Chính vì vậy, không một ai, tuyệt đối không một ai, có quyền khinh bỉ đồng loại của mình, mà còn ngược lại là nên học lòng tôn kính kẻ khác để mình được tôn kính. Vì vậy, Đức Cha Pierre DuMaine nên cư xử với Giáo Dân Họ Đạo đúng theo tinh thần Kitô hữu để Ngài được tôn kính.

LỆ HẰNG

MỘT CHUYẾN BAY ĐÊM



Chúng tôi đã thảo luận kỹ càng vài ngày, trước khi lên đường về Washington DC, nhằm mục đích đặt thẳng vấn đề với Đức Cha DuMaine và Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, mà nhất là với Sứ Thần Tòa Thánh về thỉnh nguyện xin thành lập Giáo Xứ Thể Nhân của Giáo Dân Việt Nam tại San Jose, nhưng vì muốn bảo mật tối đa, chúng tôi đã âm thầm đáp chuyến bay lúc 11 giờ 15 tối thứ Bảy, ngày 08.11.86. Chuyến đi thật vất vả, phải chờ đợi tại phi trường Oakland tới 1 giờ sáng hôm sau, tức Chúa Nhật 09.11 mới tiếp tục, khi vừa bay từ San Jose lên, theo đúng lộ trình của American Airlines. Bay rờn rã 3 giờ đồng hồ, lại phải đổi chuyến bay tại thành phố Dallas với 3 giờ chờ đợi. 7 giờ sáng Chúa Nhật lại tiếp tục bay thẳng về Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn, nơi Hội Đồng GMHK sẽ chính thức nhóm họp khóa Đại Hội thường niên năm 1986. Chúng tôi đến nơi hẹn đúng 11 giờ 30 sáng và được vài người anh em trong UBBVCL&HB, đã đến đây từ thứ sáu, ra đón tại phi trường và đưa thẳng về The Capital Hilton Hotel tạm trú, ăn uống qua loa bằng cái “hamburger” và ly nước ngọt “khô khan”, tuy vậy, mọi người vẫn vui vẻ với hy vọng cho cộng việc được tốt đẹp.

Lúc bước chân lên phi cơ ở San Jose, tôi lại nhớ đến lời thề của Đức Trần Hưng Đạo khi Ngài xuất quân, chỉ xuống dòng sông Hóa Giang mà thề: “Trận này không phá tan được quân Thanh, Ta thề

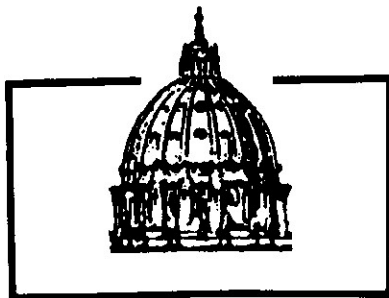
không về tới sông này nữa”. Vì không có gì bảo đảm kết quả cho chuyến công tác khó khăn này, nên chúng tôi rất bồn chồn lo lắng, nghĩ đến công tác nặng nề mà giáo dân đã giao phó, mà trần trọc suốt đêm Đêm về với giấc ngủ chập chờn, mệt mỏi!

Sáng hôm sau (thứ hai ngày 10.11.86) chúng tôi dậy thật sớm để chuẩn bị cho việc liên lạc với Đức Cha DuMaine. Khoảng 10 giờ sáng (giờ địa phương) chúng tôi gặp Đức Cha DuMaine ngay trước phòng họp Đại Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. Ông Trần Công Thiện, Chủ Tịch BCH/CD đệ đạt lên Đức Cha hai thỉnh nguyện của giáo dân với trường hợp khẩn cấp, xin Ngài trực tiếp giải quyết trước khi phái đoàn Đại Diện giáo dân có mặt tại đây, cầu cứu với Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ và công bố các tài liệu liên quan đến hai thỉnh nguyện này trước công luận Thế Giới. Đức Cha DuMaine cho biết, đây là việc hết sức nghiêm trọng và tế nhị, xin nhóm Đại Diện giáo dân thận trọng, và Ngài đồng ý đón nhận đề nghị của Đại Diện giáo dân qua một bản đề nghị chính thức sẽ được đệ trình cho Ngài vào giờ nghỉ giải lao lúc 11 giờ 15 sáng nay ngay tại phòng họp. Về phòng ngủ, người này lo thảo đề nghị gửi Đức Cha DuMaine, kẻ khác lo thủ tục liên lạc với các cơ quan truyền thông quốc tế, vốn đã sẵn tại Thủ đô Hoa Thịnh Đốn này. Chúng tôi phải tranh thủ từng giờ từng phút để thích nghi với các diễn biến của cuộc họp mang rất nhiều ảnh hưởng này. Dĩ nhiên Đức Cha DuMaine không thể trì hoãn như Ngài vẫn làm từ trước đến nay tại San Jose. Sau khi một nữ giáo dân trong phái đoàn đệ nạp bản thỉnh nguyện, Đức Cha DuMaine đã đọc vội vàng và len lén giấu vào giữa xấp hồ sơ của Ngài đang đặt trên bàn giữa phòng họp Đại Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. Ngài không muốn để các Giám Mục bạn biết việc tranh chấp giữa Ngài với giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ mà bản thỉnh nguyện này là bằng cớ.

Chúng tôi chờ đợi thiện chí giải quyết của Đức Cha DuMaine như đàn con mong ngóng Mẹ đi chợ về, với những hy vọng tốt đẹp chập chờn trong tâm trí. Nhưng rồi thời gian qua đi với những nỗi chờ mong vô vọng! Vì thế, việc cầu cứu với Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ và công bố những tài liệu liên quan đến thỉnh nguyện của giáo dân với công luận Thế Giới phải miễn cưỡng thi hành. Đã có trên 1/3 tổng số gần 400 vị Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám

Mục thuộc Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ hứa sẽ “xin” với Đức Cha DuMaine thoả mãn nguyện vọng của giáo dân Việt Nam tại San Jose xin thành lập Giáo Xứ Thể Nhân. Các cơ quan truyền thông Hoa Kỳ vùng Hoa Thịnh Đốn và phụ cận, cùng các cơ quan truyền thông quốc tế đã đến thăm viếng, uỷ lạo phái đoàn Đại Diện Giáo Dân và truyền đi những hình ảnh, tin tức về sinh hoạt này. Một vài vị trong phái đoàn đã được các cơ quan truyền thông quốc tế phỏng vấn, họ đã tỏ ra rất ngỡ ngàng trước những hình ảnh trong báo Chính Nghĩa với tựa đề HUMAN RIGHTS or CHURCH RIGHTS? mà phái đoàn mang theo trên một ngàn quyển với phương pháp ấn loát song ngữ. Nổi bật nhất là hai biểu ngữ “NO HUMAN RIGHTS WITH BISHOP DUMAINE in San Jose CALIFORNIA”, “BISHOP DUMAINE is our cross” được căng trên một chiếc xe Van và một chiếc xe nhỏ, cùng với số biểu ngữ lưu động được đeo trên cổ của các thành viên trong phái đoàn và các thành phần ủng hộ tại địa phương, di động trước cổng chánh của Đại Khách Sạn The Capital Hilton Hotel dưới cơn mưa tầm tã và giá lạnh dưới không độ, làm cho Hội Đồng Giám Mục, các cơ quan truyền thông và khách bộ hành phải ngạc nhiên lòng can đảm và kiên nhẫn của lớp người lầm lũi đi xin một việc hết sức hữu lý và hữu ích mà nhiều vị Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục đã phải thốt lên là chính các Ngài đã từng thoả mãn những nguyện vọng tương tự cho giáo dân của các Ngài nơi địa phận mình, sao Đức Cha DuMaine lại không cho?

Phái đoàn Đại Diện Liên Tôn cũng đã đến chia sẻ với phái đoàn Đại Diện Giáo Dân và đã gặp Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ để trao một bản kiến nghị phản đối Đức Cha DuMaine vi phạm nhân quyền qua hình ảnh cảnh sát và chó săn tấn công giáo dân ở San Jose ngày 16.8.86 trong lễ phong chức Chánh Xứ cho Linh Mục Lưu Đình Dương. Phái đoàn



Liên Tôn cũng như rất nhiều Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục cũng đã được tặng cuốn băng video trình bày hình ảnh có một không hai trong lịch sử Giáo Hội này. Một gia đình “Cụ trùm” ở Virginia thết đãi phái đoàn bữa cơm tối cũng đã được tặng cuốn film đặc biệt này cùng với 19 số báo Chính Nghĩa và cả những số báo bằng song ngữ. Những số báo Chính Nghĩa và cuốn film video sẽ được phổ biến đến Cha Xứ và giáo dân Việt Nam tại đây để họ biết tự sự. Những số báo Chính Nghĩa và cuốn videotape đặc biệt này cũng đã được trao cho Thư Viện Quốc Gia, thư viện của lưỡng viện Quốc Hội, Tòa Bạch Ốc cùng với những kháng thư vi phạm nhân quyền.

Đặc biệt có rất nhiều Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục mà chúng tôi không muốn nêu danh và nhiệm sở (tuy các Ngài có đưa bằng tên, cấp bậc và địa chỉ để liên lạc) đã tỏ ra phẫn nộ và chán nản khi nhìn thấy tận mắt cảnh Cảnh Sát và chó săn tấn công giáo dân công giáo ở giáo phận San Jose qua báo Chính Nghĩa, trong số Giám Mục này có cả các vị Giám Mục tuyên úy trong Quân Đội Hoa Kỳ. Đức Cha DuMaine đã nhiều lần ghé thăm phái đoàn UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành trong lúc các thành viên đeo biểu ngữ, lầm lũi đi dưới mưa, hai tay thọc sâu trong túi vì giá lạnh, có lần Ngài đã cúi mình nhìn sâu vào trong chiếc xe Van, nơi chứa chấp và phát xuất những biểu ngữ chống đối mà ngao ngán, rồi Ngài bảo vị Trưởng Phái Đoàn: “Mọi việc, về San Jose giải quyết”.

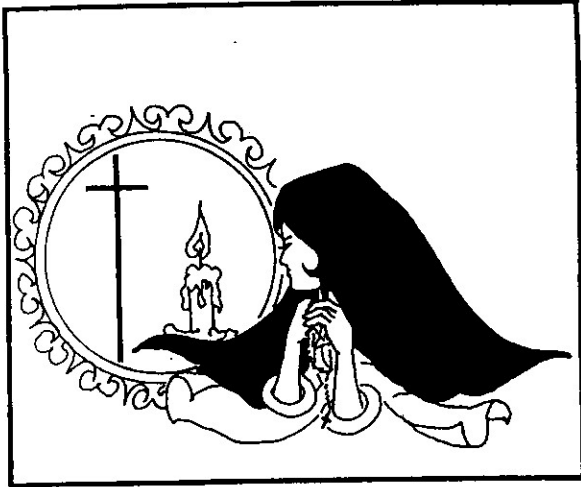
Người ta ái ngại cho đám con cái lầm lũi trong cơn mưa tuyết, để xin người Cha thương ban cho mình những nguyện vọng khẩn thiết, nhưng với Đức Cha DuMaine, người trực tiếp giải quyết vấn đề, có nghĩ gì không, thì lại là một vấn đề khác!

Đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa thường xuyên gửi những cuốn băng nhỏ xíu về San Jose, tường trình những chi tiết và sinh hoạt của Đại Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ và, tuy ông đã thoả thắc tiết lộ giờ về của phái đoàn nhưng gần 200 giáo dân cũng đã ra tận phi trường San Jose chào đón phái đoàn vào tối 13.11.86 với những bó hoa tươi thắm trên tay.

Ngày 13. Những ngày 13 đã đi vào lịch sử Giáo Hội Công Giáo!

Đặc Phái Viên báo Chính Nghĩa
NHU HOA

ƯỚC MƠ



Khi tôi đến, cửa nhà nguyện đã mở, nhiều người đã đến đọc kinh. Tiếng kinh đều đặn nhẹ nhàng như những lời thầm thì về nỗi ước mơ của bao tâm hồn gửi đến cùng Chúa. Đã bao lâu rồi nơi đây không còn thánh lễ, không có bóng dáng của một vị linh mục nào và cũng không còn không khí êm đềm như xưa. Đứng bên cửa nhìn những chiếc lá trúc đong đưa theo gió, tôi nghĩ đến bức thư vừa nhận được của bố, không biết lần này tôi phải viết gì cho bố tôi. Kể chuyện thờ ơ, cố chấp của các cha Việt Nam ở đây, hay kể về nỗi hân hoan của giáo dân ở Houston vừa khánh thành nhà thờ Việt Nam, về sự bận rộn của cha L. với ngôi thánh đường mới xây ở Canada. Hay tôi sẽ kể cho bố tôi nghe về nỗi ngậm ngùi, chua xót lẫn ước mơ của chúng tôi trước niềm vui của người khác. Ước mơ của chúng tôi nào có cao xa, giáo xứ thể nhân là hình ảnh của quê hương và cũng là niềm an ủi sau cùng của người công giáo tị nạn. Chúng tôi có tội tình gì khi xin một giáo xứ để phụng thờ Thiên Chúa theo phong cách truyền thống riêng của dân tộc chúng tôi. Từ chối một vị linh mục không thương yêu giáo dân, chỉ rắp tâm phá hoại cộng đồng và đưa giáo dân đến chỗ mất gốc là sai trái sao?

Tôi nhìn ra sân, các em nhỏ đang quây quần sinh hoạt với các anh chị, vài em nhỏ đang tập múa theo điệu bộ của anh phụ trách thiếu nhi. Nhìn các em hồn nhiên múa hát, tôi tự hỏi nếu không có những nơi để sinh hoạt như thế này, các em rồi sẽ quên dần những bài hát dễ thương bằng chính ngôn ngữ của dân tộc mình. Các em sẽ lớn lên với những bài hát đong đưa, nhún nhảy của xứ người mà không hề biết một lời ca tiếng hát nào của nước mình. Các em hồn nhiên ca hát đâu biết rằng cha mẹ, chú bác các em đang hết lòng tranh đấu cho ngày mai của các em. Để một ngày mai khi trở về, các em không ngọng nghịu với chính ngôn ngữ của dân tộc mình. Nhìn các em nhỏ tôi lại cảm thấy đau lòng thay cho những trái tim vong bản, vừa mới trải qua đau thương và hưởng chút xa hoa đã vội quên đi nguồn gốc. Họ sống không mơ ước thì tại sao lại cố tình phá vỡ ước mơ của chúng tôi. Chúng tôi mong muốn có giáo xứ thể nhân để qua đó chúng tôi hướng lòng mình về giáo hội mẹ ở quê nhà đang đau khổ bởi chế độ hà khắc vô nhân của loài quỷ đỏ. Một thứ chế độ mà ai chưa từng sống qua sẽ không bao giờ thấm thía. Ai chưa sống qua sẽ không thể nào hiểu được tại sao dân chúng đua nhau ra biển để mang vào mình cảnh chết chóc ly tan. Tôi tin Chúa nên tôi hiểu nhờ niềm tin vào Thiên Chúa mà nhiều người đã sống sót dù sống thật è chề đau thương.

Những tháng ngày xin thỉnh nguyện này đây, tôi luôn xin Chúa sẽ nhìn thấy ước mơ tâm thương của chúng tôi, Chúa sẽ hiểu nỗi khổ đau của chúng tôi khi phải gõ cánh cổng to lớn của Tòa Giám Mục. Bao lâu cánh cửa còn đóng chặt thì tiếng gõ cửa vẫn còn, vì tôi vẫn nhớ ngày tôi được ơn kêu gọi trở lại với Chúa, trong nỗi hân hoan của những người giúp tôi hiểu lời Chúa, Soeur Loan vẫn thường nói với tôi: "Con hãy luôn sốt sắng dâng lời cầu nguyện cùng Chúa, Thiên Chúa luôn mời gọi chúng ta, con cũng phải siêng năng lần hạt mân côi và trông cậy vào tình yêu của Đức Mẹ Maria." Bây giờ tôi vẫn tin tưởng và trông cậy vào tình yêu của Đức Mẹ sẽ khiến cánh cửa của Tòa Giám Mục mở ra, để mọi người hiểu rằng người Việt chúng tôi vốn có đức tính cần cù, nhẫn nại, chịu đựng vì chúng tôi sinh ra ở quê hương có chiến tranh nhiều hơn ngày tháng yên lành, lớn lên với súng đạn quen tai và nhìn thấy bom đạn cày nát đồng ruộng hiền hòa nên chúng tôi

hiểu giá trị của cuộc sống hòa bình tự do như thế nào, chúng tôi cũng hiểu giá trị của cuộc sống tự do nơi xa xứ này nhiều người phải trả bằng máu và nước mắt của chính thân nhân và bản thân mình. Nhưng không phải với cuộc sống đủ đầy của hiện tại làm chúng tôi quên mất hình ảnh ở quê nhà. Chúng tôi sống đoàn kết, trật tự và đầy cố gắng vươn lên chỉ để mong mỗi một ngày trở về với quê hương, với giáo hội mẹ đầy thương yêu. Ai đó đã nói với tôi rằng đừng tranh đấu làm chi vì rồi ra mình sẽ không được gì đâu. Được hay không tôi chưa biết nhưng riêng tôi sẽ kiên nhẫn đến cùng vì chính những ngày tháng này đã khuấy động tâm tư hàng bao nhiêu người tị nạn ở đây. Xin hãy nhớ mình là người Việt Nam, là con cháu giòng giống bất khuất anh hùng có lịch sử 4000 năm văn hiến. Tôi thử hỏi một vị nào đó nếu con cái mình được làm con nuôi của một gia đình người Mỹ, con mình được nuôi nấng khôn lớn ăn học thành tài và sau đó chối bỏ cha mẹ tổ tiên mình, thì ông bà anh chị có vui sướng không, có hạnh phúc không? Và đứa con kia dù có đậu năm cái bằng bác sĩ theo nhận xét của riêng tôi vẫn là con người không thể chấp nhận được. Không có đất mẹ khổ nhục curu mang làm gì có được hình hài như ngày hôm nay để hát bài vong bản, ngoại lai. Tôi mong những anh em đang ủng hộ cha Dương đừng vì chút tự ái riêng tư mà bỏ quên ý thức dân tộc trong mình. Ngoài việc chung nguồn gốc chúng ta còn thờ phượng chung một Thiên Chúa. Thiên Chúa đã chẳng dạy chúng ta phải sống trong tình thân ái đó sao? Xin hãy bình tâm suy nghĩ lại để tránh cảnh huyết nhục tương tàn và làm trò cười cho người bản xứ.



Tôi vẫn đứng bên cửa nhà nguyện nhìn buổi chiều sắp tắt với nỗi ước mơ của riêng mình. Tôi sẽ kể cho bố tôi nghe dù tôi có phải sống ở đây hai mươi năm nữa, tôi vẫn mơ một lần được trở về quê hương. Mong rằng bố tôi vẫn còn sống để cùng tôi đi dọc theo những ruộng mạ xanh rì, để tôi nghe bố tôi ngâm nga mấy câu thơ mà bố thích

*Em mơ cùng ta nhé
bóng ngày mai quê hương
đường hoa khô ráo lẹ
bao giờ trở lại đồng Bương Cấn
về núi Sài Sơn ngắm lúa vàng
sông Đáy chậm nguồn quanh Phú Quốc
sáo diều khuya khoát thổi đêm trăng*

Quang Dũng

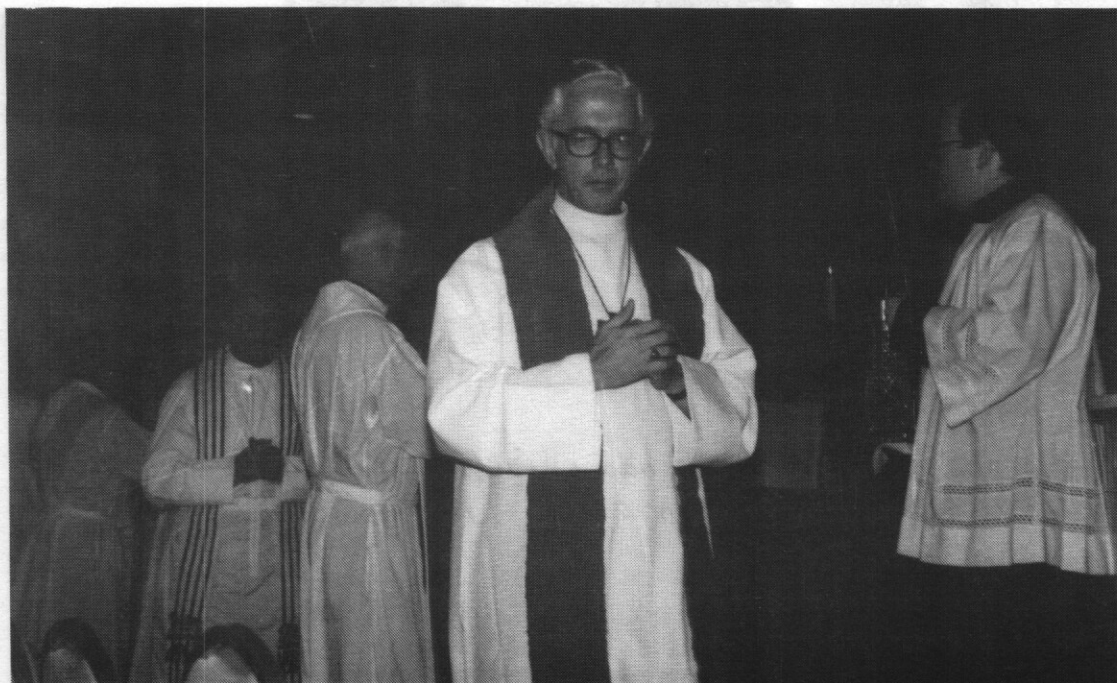
Tôi nhớ quê tôi và tôi biết trong tâm hồn của những người đang đi lại quanh đây cũng nhớ nhưng và ước mơ như tôi. Tôi tin bằng những lời cầu nguyện bền bỉ nhất, niềm tin mãnh liệt nhất Thiên Chúa sẽ cho giấc mơ của chúng tôi trở thành sự thật vào một ngày không xa. Khi ấy tôi cũng sẽ có nhiều chuyện vui hơn để kể cho bố tôi nghe, bố sẽ không còn lo lắng cho đời sống linh đạo của tôi bị khô khan trong những tháng ngày thử thách này mà còn phong phú hơn lên. Chắc chắn bố sẽ vui vì ước mơ của tôi và bố giống nhau và cùng giận dỗi như nhau.

NHU AN

*Đem CHÍNH NGHĨA
đề' thấ'ng hung
tān,
Lấy CHI' NHÂN
mà thay cường
bạo.*

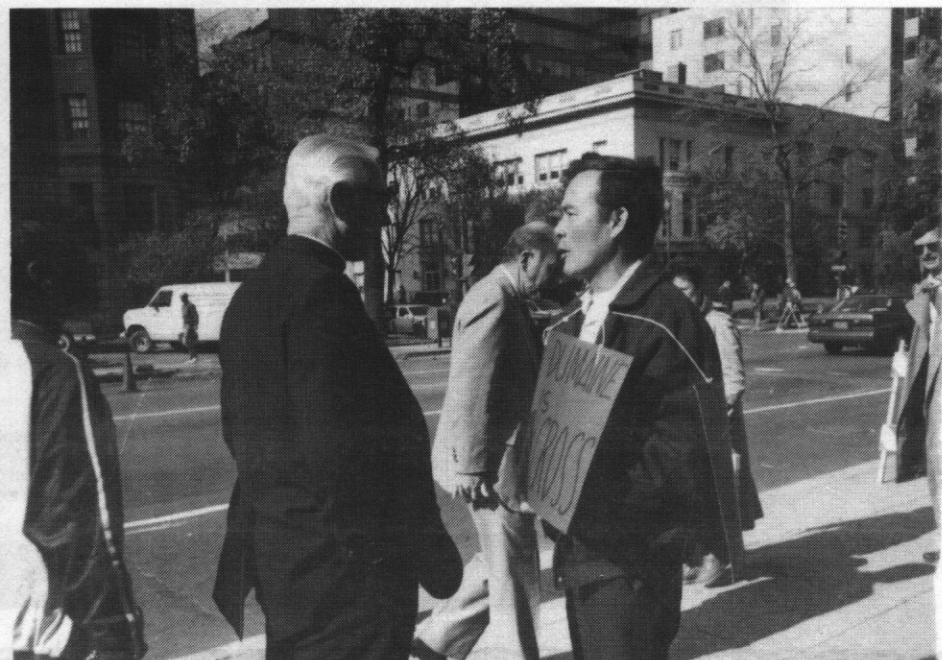


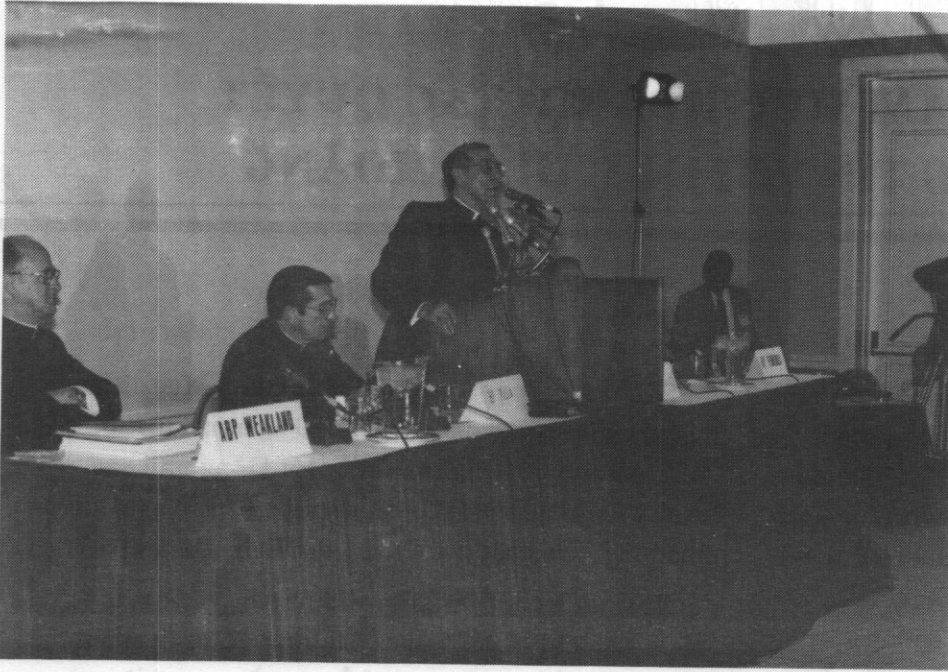
PHÓNG SỰ HÌNH ẢNH



*ĐGM Du Maine trong
thành lễ đại trao
khai mạc Đại Hội
Giám Mục sáng 10-
11-86*

*ĐGM DuMaine đang hân
huyên với Ô.Hoàng -
Ngọc-Vân tại tiền đường
khách sạn Capital Hilton*





ĐỨC GIÁM MỤC BOSCO



Hội Đồng Liên Tôn đến ủng hộ phái đoàn giáo dân San-Jose và trao bản Tuyên Cáo cho Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC HOA KỲ XÁC QUYẾT LÒNG TRUNG TÍN VỚI ĐỨC GIÁO HOÀNG

Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ đang trải qua một cơn phong ba có ảnh hưởng đến sự hợp nhất và lòng trung thành của giáo hội Hoa Kỳ, giáo dân, giáo sĩ, tu sĩ, và hàng giáo phẩm đối với Đức Giáo Hoàng vị đại diện Chúa Giêsu và thừa kế thánh Phêrô.

Nguyên do cơn phong ba này là sự chống đối của Tổng Giám Mục Giáo phận Seattle, tiểu bang Washington. Giáo chủ Hunthausen, Tổng Giám Mục đã bị Đức Giáo Hoàng áp dụng biện pháp kỷ luật bằng cách tước một số quyền hành quan trọng của Tổng Giám Mục và giao quyền này cho giám mục phụ tá Donald Wuerl. Tuy nhiên, Đức Tổng Giám Mục đã từ chối bàn giao quyền hành cho vị phụ tá. Đồng thời, TGM Hunthausen đệ trình Hội Đồng Giám Mục một bản thỉnh nguyện dài 21 trang yêu cầu các Giám Mục Hoa Kỳ hỗ trợ Ngài để yêu cầu Đức Giáo Hoàng rút lại quyết định. Ngoài ra, khoảng 13,000 người trong giáo tỉnh đã ký thỉnh nguyện hỗ trợ ngài. Các vị giám mục trên toàn cõi Hoa Kỳ đã về dự đại hội tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn từ ngày 10 đến 13 tháng 11 năm 1986 nhằm ấn định chính sách cho Giáo Hội Hoa Kỳ. Tuy nhiên, vấn đề nóng bỏng và gây cãi đã xảy ra khi Tổng Giám Mục Giáo Tỉnh Seattle công khai kêu gọi sự yểm trợ của hàng giáo phẩm Hoa Kỳ can thiệp vào quyết định của Giáo Hoàng La Mã.

Sau sáu giờ họp kín, Hội Đồng Giám Mục đã tán thành, với tuyệt đại đa số gần 300 vị, một bản thông cáo bày tỏ ý chí của toàn thể Hội Đồng như sau “Các Giám Mục Hoa Kỳ muốn xác quyết lòng trung thành và hợp nhất hoàn toàn với Đức Thánh Cha.”

Vị Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ, Đức Cha James Malone đã nhấn mạnh rằng Hội đồng không có thẩm quyền can thiệp vào mỗi phân tranh giữa giám mục địa phương và Tòa Thánh Vatican. Tuy nhiên Ngài cho biết, Hội đồng sẽ chỉ góp phần giải quyết mỗi phân tranh này khi được Tòa Thánh Vatican yêu cầu.

Năm lãnh vực thuộc thẩm quyền của Tổng Giám Mục Hunthausen đã bị Đức Giáo Hoàng rút lại và ủy nhiệm cho giám mục phụ tá Donald Wuerl là:

- Tòa án Hôn nhân, nhân viên và các hoạt vụ.
- Nghi lễ, bao gồm văn phòng tổng giáo phận và các chương trình giáo xứ.
- Hệ thống tổ chức giáo vụ, bao gồm việc huấn luyện chủng sinh và chương trình tu huấn cho linh mục.
- Các linh mục đã rời mục vụ hay đã xuất.
- Những vấn đề luân lý trong các trung tâm y khoa (ngừa thai), và mục vụ cho những người đồng tính luyến ái.

Trong số tới, Chính Nghĩa mời độc giả theo dõi chi tiết nội vụ với phần tham khảo và phân tích về biến cố này.

EN XÊ

XIN ĐỨC GIÁM MỤC DU MAINE HÃY LẮNG NGHE TIẾNG DÂN CỦA NGÀI

NHẬN ĐỊNH

VỀ BẢN TƯỜNG TRÌNH VĂN TẮT CỦA LM. NG. ĐỨC THIỆP

Ngày 20-11-1986, Tòa Giám Mục San Jose đã cho công bố bản nhận định của LM. Barnabas Nguyễn Đức Thiệp, CMC, liên quan đến công cuộc vận động của giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ xin thành lập giáo xứ thể nhân chiếu điều 518 Giáo Luật và không chấp nhận Cha Lưu Đình Đường làm Chánh xứ vì Ngài đã có thành tích chống đối Họ Đạo, chúng tôi buộc lòng phải công bố các nhận định sau đây:

1.- Trước khi rời San Jose ngày 21-10-1986, LM Barnabas Nguyễn Đức Thiệp đã đệ nạp cho Tòa Giám Mục San Jose bản ý kiến 9 trang và bản ý kiến này đã không được Tòa Giám Mục công bố toàn diện.

2.- LM. Barnabas Thiệp đã tiết lộ cho đại diện giáo dân Họ Đạo biết giải pháp đề nghị của Ngài lên ĐGM DuMaine như sau:

a) Đề nghị Đức Cha công bố ngay việc chấp nhận thành lập Giáo Xứ Thể Nhân với các điều kiện tiên quyết hợp lý, vì Họ Đạo đã hội đủ nhiều điều kiện so với các Giáo xứ Việt Nam trên toàn nước Mỹ.

b) Để giữ thể diện cho Đức Cha DuMaine, một vị Quyền Chánh xứ sẽ được bổ nhiệm, Cha Lưu Đình Đường sẽ lãnh mặt một thời gian để rồi sẽ đi giữ một nhiệm vụ khác. Nếu cần, chính Dòng Đồng Công sẽ đứng ra cấp dưỡng cho Ngài, vì với tình hình chống đối hiện tại của giáo dân, Cha Đường không thể làm tròn chức vụ Chánh xứ Họ Đạo được.

3.- Chúng tôi không phủ nhận sự kiện có thể có sự hiểu lầm giữa Tòa Giám Mục và giáo dân Việt Nam. Tuy nhiên, cách giải quyết hợp lý nhất cho cả hai phía là tìm hiểu nguyên nhân của sự hiểu lầm, làm sáng tỏ và sửa chữa các sự hiểu lầm đó để rồi giải quyết vấn đề trong tinh thần hòa giải thực sự.

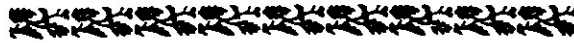
4.- Chúng tôi ghi nhận thiện chí của Tòa Giám Mục San Jose đã tổ chức phiên họp giữa Tòa Giám Mục và chúng tôi tại nhà thờ Chánh Tòa ngày 21-11-1986 để Tòa Giám Mục có dịp giải thích rõ lập trường của Đức Cha DuMaine. Cha Tổng Quản Terrence Sullivan đã công nhận rằng bức thư ngày 31-5-1984 của Đức Cha DuMaine đã không diễn tả đầy đủ chính sách mục vụ của Ngài và do đó chúng tôi cũng phải công nhận rằng một số điều đăng trong báo Chính Nghĩa của chúng tôi cũng đã không cắt nghĩa đầy đủ chính sách đó. Tuy nhiên, chúng tôi hy vọng rằng trong buổi họp kế tiếp đã được dự trù vào ngày 5-12-1986, Tòa Giám Mục sẽ trình bày bằng văn tự một cách rõ ràng, đầy đủ và đúng đắn toàn thể chính sách và quyết định mới mẻ về mục vụ của Đức Cha DuMaine đối với giáo dân Việt Nam tại Giáo phận San Jose. Sau đó, chúng tôi sẽ có những nhận xét thích ứng.

Làm tại San Jose, ngày 22-11-1986,

Giuse TRẦN CÔNG THIÊN,
Chủ Tịch Ban Chấp Hành

Giuse TRẦN AN BÀI
Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý &
Hòa Bình

TIN GIỜ CHÓT



San Jose, ngày 21-11-1986

Đáp lời mời của LM Tổng Quản Terrence Sullivan, hai Ông Trần An Bái và Trần Công Thiên đã đến họp với Ngài tại Nhà xứ Nhà Thờ Chánh Tòa St. Patrick's từ 2 giờ đến 5 giờ chiều ngày thứ Sáu 21 tháng 11 năm 1986.

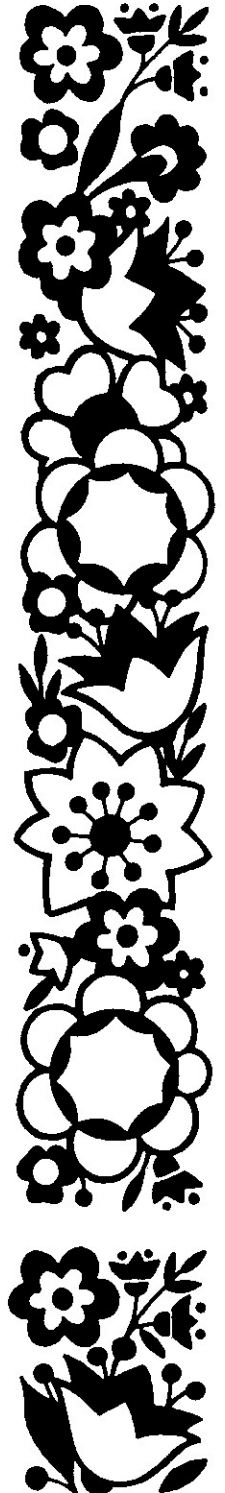
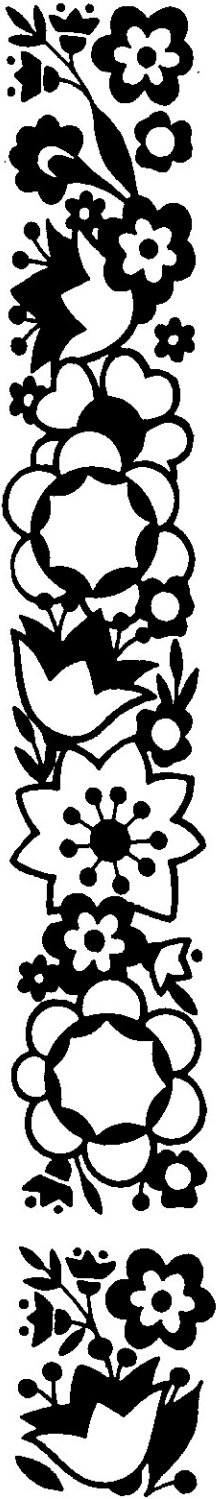
Phiên họp diễn ra trong bầu không khí cởi mở và thân mật. Cha Tổng Quản cho biết là có sự hiểu lầm trong chính sách Mục Vụ của Đức Cha Pierre DuMaine bắt nguồn từ văn thư ngày 31-5-84 của Đức Cha. Những hiểu lầm này cần được làm sáng tỏ và các quyết định thích nghi sẽ được to' lập trường hợp lý và đúng đắn của Đức Giám Mục về vấn đề mục vụ, cho người Công giáo Việt Nam trong Giáo phận của Ngài.

Phiên họp kết thúc bằng một bản bút ghi những điều hai bên đồng ý thực hiện ngay:

1) Vì thư đề ngày 31-5-84 của Đức Giám Mục không diễn tả đầy đủ chính sách của Ngài, nên Tòa Giám Mục sẽ nói lại cho rõ những điều đã gây sự hiểu lầm.

2) Ban Chấp Hành Họ Đạo và Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hoà Bình, do đó, sẽ thông báo cho giáo dân biết một số nhân định trên tuần báo Chính Nghĩa cũng đã không giải thích đầy đủ chính sách mục vụ của Đức Cha.

Phiên họp kế tiếp được hai bên đồng ý, dự trù vào ngày 5 tháng 12 năm 1986. Trước khi chấm dứt phiên họp, Ông Chủ Tịch Ban Chấp Hành đã xin Cha Tổng Quản cùng với Ban Chấp Hành cố gắng duy trì trật tự tại các Thánh lễ. Ông Chủ Tịch cho biết sẽ đi các Thánh lễ trong cuối tuần qua được bằng an và tốt đẹp vì thái độ của anh em phía bên vực Tòa Giám Mục có phần ôn hòa hơn trước.



ĐỪNG TỰ TI MẶC CẢM

ĐỖ VĂN HIẾN

Monterey ngày 15-11-1986

Trong báo San Jose Mercury News, số ra ngày 4-11-86, có đăng bài của ký giả Jack Foley về những lời tuyên bố của mấy vị Linh mục Mỹ là có một sự ác cảm của người Mỹ đối với người Việt Nam. Những ác cảm này gây ra, vẫn theo mấy Linh mục Mỹ đó, là do sự tranh chấp của giáo dân Việt Nam chống lệnh của Đức Giám Mục. Một số người Việt Nam (Công giáo và không Công giáo) đã tỏ vẻ lo ngại về tình trạng này. Trong mấy báo tiếng Việt, vài ba người Việt Nam lên tiếng tố cáo giáo dân chống đối là đã gây ra tình trạng khó khăn cho người Việt Nam.

Tôi xin đưa ra mấy nhận xét sau đây:

1. Không phải là tôi không tin những lời của mấy Linh mục Mỹ đó, nhưng tôi muốn hỏi, thực sự những lời tuyên bố đó có phản ảnh trung thực những cảm nghĩ của đa số dân chúng Mỹ hay không? Hay đó chỉ là của một số ít người đã có sẵn thành kiến chống người di dân? Chính Cha Boyle đã xác nhận, "*cuộc tranh chấp ở San Jose đã làm tăng cái thành kiến chống người di dân, thành kiến này đã có sẵn ở ngay dưới cái vẻ bề ngoài của xã hội Mỹ*" (The dispute in San Jose has exacerbated what is always just below the surface in American society, this anti-immigrant bias). Nói một cách khác, họ có sẵn thành kiến chống người di dân và vì cuộc tranh chấp này, họ càng bức tức hơn.

Có thể có một số rất ít người Mỹ thiếu suy nghĩ, có thành kiến chống người di dân. Nhưng nói chung về dân chúng Mỹ thì điều đó không đúng. Ta cứ xem những tổ chức công, tư, thiện nguyện hay các cử chỉ tốt đẹp mà các tư nhân Mỹ hiện đang giúp

người di dân thì ta thấy ngay là đa số dân chúng Mỹ không có thành kiến chống người di dân. Nhiều người Mỹ nói với tôi: "*Trước đây, cha ông chúng tôi cũng là người di dân mà.*"

Tôi còn nhớ trước đây độ 5, 6 năm, những ngư dân Việt Nam ở Monterey và Texas đã bị một số người Mỹ có thành kiến chống người di dân Việt Nam như bọn Klu Klux Klan (KKK) đã gây cho ngư dân Việt Nam nhiều khó khăn, đe dọa, phá hoại các tàu bè Việt Nam, mang súng định hãm hại. Ngư dân Việt Nam bị nguy hiểm đến tính mạng; và để tự vệ, đã lỡ bắn chết một người Mỹ ở Texas. Tình hình thật căng thẳng. Ngư dân Việt Nam quá chán, hầu sắp bỏ nghề, đi sinh sống nơi khác. Nhưng nhờ ở lòng kiên trì của mình và sự hiểu biết của phần đông người Mỹ, cuối cùng, ngư dân Việt Nam được trắng án trong vụ chết người, được vô sự. Các ngư dân Việt Nam được bảo vệ hành nghề bình an như ngư dân Mỹ.

2. Tôi đã nói chuyện với nhiều người Mỹ (cả Công giáo lẫn không Công giáo) và cho họ biết là cuộc tranh chấp xoay quanh 2 điều:

- a. Giáo dân dâng thỉnh nguyện lên ĐGM xin lập giáo xứ thế nhân như Giáo luật cho phép;
- b. ĐGM bổ nhiệm một linh mục làm chủ chiên của họ, nhưng họ không thể chấp nhận được, vì Linh mục này, theo họ, đã chống đối thỉnh nguyện của họ.

Về điều thứ nhất (a), người Mỹ lác đầu không hiểu tại sao ĐGM lại không cho phép. Họ nói là chính cha ông của họ trước đây cũng có giáo xứ quốc gia.

Về điều thứ hai (b), họ tròn tròn mắt và lác đầu lia lia; vì họ không thể hiểu được, tại sao ĐGM lại bắt giáo dân phải chấp nhận như thế, vì như vậy làm sao điều hành được các công việc trong Họ Đạo.

Nhân tiện tôi xin kể lại chuyện sau đây: Cha Gio-an Trần Bình Trọng, quen với tôi, cha học ở Mỹ và được thụ phong Linh mục ở Mỹ. Vì mất nước trước khi Ngài định về nước, nên Ngài ở lại làm việc cho các xứ Mỹ. Mới đầu, Ngài làm phó xứ. Trước đây độ một năm, Ngài được bổ nhiệm làm chánh xứ của một xứ Mỹ ở tiểu bang Virginia. Ngài là Linh mục Việt Nam đầu tiên được làm chánh xứ Mỹ. Ngài nói là trước khi Ngài được bổ nhiệm làm chánh xứ của xứ này, thì đã có 5 cha Mỹ khác đã đến và đi trong vòng bốn năm rưỡi. Lý do là vì không hợp với giáo dân. Kể lại chuyện này, tôi chỉ có một mục đích nói là các Linh mục và giáo dân phải có sự hợp tác thì công việc mục vụ của các Ngài mới mong thành công được.

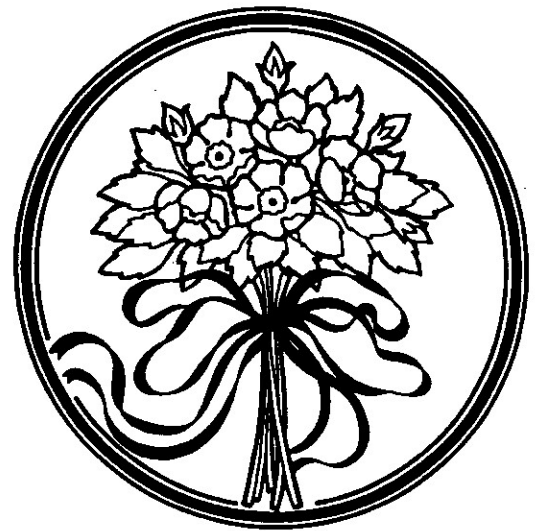
3. Chúng ta phải nắm vững điều này: Vụ chống đối lệnh của ĐGM ở đây không phải là một sự chống đối về tín lý hay luân lý. Giáo dân chống đối lệnh ĐGM về phương diện hành chánh và nhân sự. Sự chống đối này cũng như các đoàn thể khác ở Mỹ chống đối một chính sách nào đó trong nước Mỹ.

Người da đen đã tranh đấu cực khổ, họ mới có được ngày nay. Phụ nữ Mỹ đã tranh đấu lâu năm, họ mới được có quyền lợi như ngày hôm nay. Các công nhân các hãng ở Mỹ đã tranh đấu, đình công nhiều lần, chống sự bất công của chủ nhân. Những cuộc đình công có khi gây ra bạo động, đẫm máu. Thậm chí cả người đồng tình luyện ái cũng tranh đấu, biểu tình để đòi quyền lợi. Một viên cảnh sát nói với tôi: “Vợ tôi tham gia phong trào chống xây nhà máy điện nguyên tử. Họ tổ chức các cuộc biểu tình, ngăn chặn xe cộ lưu thông. Họ nằm lăn ra đường. Chính tôi đã phải bắt vợ tôi, nhốt lên xe, đưa về bót cảnh sát”. Và ông kết luận: “Việc họ, họ làm vì họ tin đó là điều phải. Việc tôi, tôi làm vì đó là phận sự của tôi. Chúng tôi (tôi và nhà tôi) không trách móc nhau, không tức bực nhau về chuyện đó. Chúng tôi vẫn vui vẻ và hạnh phúc với nhau”. Thái độ của người Mỹ là như thế. Những sự việc đó đâu có làm cho những người Mỹ khinh rẻ những người tranh đấu. Vì chính họ cũng đã hoặc sẽ có lần tham gia những cuộc tranh đấu, biểu tình v.v. Bản tính tự do của người Mỹ là như thế. Nếu họ thấy cái gì sai, cái gì bất công là họ tranh đấu. Kết quả thành công hay không lại là chuyện khác.

Những lời tuyên bố của mấy Linh mục Mỹ và sự hòa theo của mấy người Việt Nam viết trong báo đã quá thiên lệch và cố tình đặt giáo dân chống đối vào

cái thế của người làm điều sai trái. Những người Việt Nam nào yếu bóng vía, thấy vậy, đã vội vàng sợ hãi. Tại sao ta phải sợ hãi? KHÔNG! Ta không phải sợ. Ta cũng có quyền của ta chứ. Đừng để ai nạt nộ ta.

4. Trong khi nói chuyện với nhiều người Mỹ (cả Công giáo lẫn không Công giáo) tôi thấy họ đều thông cảm với giáo dân chống đối. Dĩ nhiên, họ, cũng như chúng ta, đã tiếc là một vài vụ lộn xộn đã xảy ra. Tuy vậy, họ cho cái đó có thể xảy ra trong mọi cuộc tranh chấp. Và nếu phải phân tích thì họ cho là lỗi cả hai bên. Một bên khiêu khích và bên kia phản ứng.



Những vụ lộn xộn xảy ra ở nhà thờ là một điều đáng tiếc. Nhưng phải biết vì đâu mà xảy ra những vụ đó? Vì một bên có hành động khiêu khích (khiêu khích có nhiều hình thức) nên bên kia đã phản ứng lại. Nhiều người không được chứng kiến những vụ xô xát ở mấy nhà thờ, chỉ được đọc báo hoặc nghe kể lại. Hai phe, phe nào cũng nói là mình phải. Biết tin ai bây giờ. Những người dính líu vào mấy vụ này phải tự hỏi lương tâm mình. Người ta có thể tuyên bố với báo chí những gì người ta muốn. Nhưng trước mặt Chúa người ta không thể giấu được. Riêng tôi, tôi xin kể lại một vụ khiêu khích nhỏ mà chính tôi đã mục kích. Chủ nhật, ngày 9-11-86, tôi đi lễ Việt Nam lúc 3 giờ chiều tại nhà thờ Most Holy Trinity. Lễ xong, ra bãi đậu xe. Có người quen giới thiệu tôi với ông Hiệt đang đứng ở gần đó. Chúng tôi đang nói chuyện thì một người đàn ông

lái xe chậm chậm đi qua. Ông này nhìn về phía chúng tôi và quát, “Này, mẹ cha cái thằng Hiệt, nó ... (không nghe rõ), nó ... (không nghe rõ) ...” Tôi cũng nghe thấy tiếng người đàn bà trong xe đó chửi theo. Tôi ngạc nhiên. Sao lại có người có thể ăn nói hỗn xược, gây gỗ như thế nơi công cộng. Trong lúc đó, ông Hiệt vẫn giữ vẻ bình tĩnh với nụ cười gương, như là ông đã quen với cảnh này rồi. Vậy nếu cả hai phe đều biết tự kiềm chế tính nóng nảy của mình thì chắc là chẳng có gì lộn xộn xảy ra.

5. Khi ĐGM đóng cửa trường ST. JOSEPH, các phụ huynh học sinh (trong đó có một cựu Ma Sơ) đã phản đối ĐGM kịch liệt. Họ cầm biển ngữ “It’s a Shame, Du Maine”. Họ gọi Ngài là con rắn, là độc tài, là kiêu ngạo. Họ tố cáo Ngài là đã nói dối họ, đối xử với họ như là đối xử với một đứa con nít. Họ rất bức tức ... (San Jose Mercury News, May 25, 1986/ West). Có ai dám dọa nạt những người chống đối này không? Có ai dám nói là hành động của họ là sai không? Có ai dám khinh rẻ họ không? Có ai dám nói là họ phiền nhiễu dân địa phương không? Câu trả lời tất nhiên là: KHÔNG. Vậy thì, tại sao giáo dân Việt Nam chống đối phải sợ sệt? Hay là vì TỰ TI MẶC CẢM ?

Tôi nghĩ giáo dân Việt Nam nói riêng và người Việt Nam nói chung, chúng ta làm gì mà phải lo sợ đối với dân địa phương. Dân địa phương, nói chung, có làm gì chống đối chúng ta đâu. Chúng ta có làm gì chống đối họ hay gây ngăn trở cho họ đâu. Chúng ta tranh đấu cho những gì chúng ta tin là phải. Người Mỹ cũng làm như thế. Chúng ta không phải khép nép, khúm núm xin lỗi ai cả. Người Mỹ, nói chung, không còn kỳ thị như xưa.

6. Vì không muốn sống với Cộng sản, chúng ta đến nước này, có mục đích sinh sống và đóng góp vào sự giàu mạnh của nước này. Đại đa số chúng ta đang làm việc và đóng góp như thế. Tuy nhiên còn một số người trong chúng ta, vì hoàn cảnh không/ chưa cho phép để đi làm, như già lão, bệnh tật hoặc con còn nhỏ phải nuôi nấng nên còn phải linh tiền trợ cấp xã hội. Tuy vậy, những người này cũng không nên có tự ti mặc cảm. Vì chúng ta đâu có muốn thế. Và lại, số tiền trợ cấp đó là do tiền đóng góp của mọi người làm việc trong nước Mỹ, trong đó có biết bao nhiêu người là họ hàng, là anh em, là con cháu chúng ta. Và sau này, chính những đứa con nhỏ mà chúng ta đang nuôi nấng, khi lớn lên, sẽ đi làm và cũng sẽ đóng góp vào quỹ chung này. Đó là

một sự tương trợ lẫn nhau, chứ đâu chúng ta có nhờ vả riêng gì ai.

Chúng ta cứ sống hiên ngang trong vòng pháp luật như mọi người ở Mỹ. Nếu ai sợ sệt, khép nép, cúi đầu sống với thân phận tự鄙 thì đó là vì họ hoặc thiếu hiểu biết về xã hội này hoặc vì họ có TỰ TI MẶC CẢM. Có người còn quá lo sợ, cho là giáo dân Việt Nam sẽ bị khinh bỉ, chế diễu nên đã viết những câu thiếu hiểu biết. Đây là một câu ví dụ: “Tập thể người Công giáo Việt Nam mang một vết nhơ ... đối với những Giáo hội khác như Tin Lành, Chính Thống Giáo, ...” (ĐỨC TIN ngày 15-11-86, trang 41). Tại sao lại lý luận ngược đời như vậy? Kể viết câu này nên biết rằng, nếu theo tinh thần của Tin Lành và Chính Thống Giáo thì giáo dân Việt Nam thật là nạn nhân của sự độc tài của ĐGM, và họ rất thông cảm với giáo dân. Vậy, ai là người có vết nhơ trong trường hợp này?

Về phần giáo dân chống đối, họ tin là họ bị bắt công nên họ chống đối. Họ chống đối với nhiệt tình, với tất cả khả năng của họ. Cho dù kết quả ra sao, tôi cũng rất hãnh diện về họ. Và tôi dám đoan chắc rằng bất cứ người Mỹ nào ở trong tình trạng của họ cũng sẽ hành động như họ, như tôi đã trình bày ở trên. Vụ phụ huynh học sinh trường ST. JOSEPH, San Jose, quyết liệt chống quyết định đóng cửa trường của ĐGM là một ví dụ điển hình gần đây nhất.

ÂN NHÂN ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA

Nguyễn Tuyết Hạnh	\$ 20.00
Bà Cự Kỳ Thanh	\$ 20.00
Maria Hồ, San Jose	\$ 10.00
Hồ Nghĩa	\$ 10.00
Bà Hương	\$ 20.00
Anh chị Vũ Anh Việt & Vũ Thị Tuyết Mai	\$500.00
Bà Quán Thiện	\$ 20.00
Tuyết Khanh	\$ 20.00
Bà Tuyết	\$ 10.00
Anh Kim	\$ 20.00
Bỏ chung (15.11.86)	\$597.00
Bỏ chung (21.11.86)	\$201.45

GIẢI BÀY

ĐỒ NHÀN NHÃ

(Santa Ana)

Có những ý nghĩ rất khác lạ về sự duy trì của tiếng Việt Nam, những phong tục tập quán cổ truyền, nền văn hóa đẹp tốt của Ông Cha để lại. Nhiều người ngụ biện: đi lễ Việt Nam ở các nhà thờ Mỹ đủ rồi Họ cho là không sớm thì muộn dân Việt Nam sẽ bị hòa tan, đồng hóa vào cái xã hội văn minh vật chất này. Đàng khác họ tự mạo nhận là đã cố gắng làm để khuyến khích, tạo sự hăng hái, tinh thần đoàn kết cho cộng đồng. Thật sự, họ nói nhiều nhưng rất là phi lý. Họ nên ngồi yên không làm gì cả thì tốt hơn cho đại cuộc. Vì chính họ là kẻ phá rối. Bị xúi giục, mua chuộc bởi những vị đại diện Thiên Chúa, hay vì bồng lộc cá nhân. Ăn không được thì đập đổ, giành giật không xong thì quấy phá vừa tan! Vì danh vọng của phe nhóm họ dùng đủ mọi thủ đoạn đê hèn, nấp trong bóng tối bất kể sự công bằng và bác ái của Giáo Hội. Họ vẫn khoẻ mạnh, vui vẻ, cười hả hê đã man cực độ, nghe rùng rợn như loài yêu ma tinh quái! Chỉ tội nghiệp cho đoàn giáo dân San Jose đang phải chịu mọi sự khốn khó và nỗi thống khổ. Cảnh “huynh đệ tương tàn” độc nhất trong lịch sử Cộng Giáo. Trước thảm trạng bi đát và thương tâm này có những nơi khác cũng đã trải qua khó khăn thử thách. Nhưng họ không thành công vì bị rập tắt ngay. Chắc hẳn, nhóm LM Dương đã rút được kinh nghiệm ở nơi đó. Nên đã chuẩn bị rất kỹ càng như: có sự hậu thuẫn hùng hậu của Đức Giám Mục, vây bè kéo cánh và gây sự chia rẽ... Chính sách man rợ đang phải đối đầu với sự thành tâm và thiện chí của đại đa số giáo dân. Sự đoàn kết nhất trí tạo nên một sức mạnh vô địch đang làm cho Đấng có quyền một phen đảo điên và kinh hồn. Phe LM Dương cứ lải nhải về đức vâng lời, có nghĩa là ta phải vâng lời Đức Giám Mục như vâng lời Chúa, nói cách khác ta phải thờ Kính ... như thờ Kính Chúa?! Sự vâng lời đưa ra để chống đỡ cho chính sách kỳ thị và đồng hóa đang lâm nguy. Đa số giáo dân đã rất thông hiểu lẽ đạo và cách sống đạo làm

người. Sự chiến thắng vinh quang của phe Tòa Giám Mục chỉ còn le lói như ngọn nến gần tàn! Nếu Đức Giám Mục Du Maine đối xử “công bằng” trong mọi việc thì cho dù phe nhóm nào có mọc cả chục cái sừng chuyện cũng sẽ êm đẹp. Ta nên cẩn thận vì những xảo thuật để chia rẽ sự đoàn kết của giáo dân can đảm tranh đấu cho sự Công bình và Tự do đích thực. Voltaire đã nói:

Khi người ta bước chân vào cuộc đời, là người ta lao mình vào cuộc chiến. (Đời là một cuộc tranh đấu không ngừng).

Dân tộc Việt Nam đã không bị đồng hóa bởi sự đô hộ hà hiếp của Tàu và sự hà khắc của Tây. Niềm kiêu hãnh của dân tộc chúng ta không bao giờ quên được quá khứ dũng cảm của Tiên Nhân không cho phép chúng ta đánh mất nguồn gốc phong phú của con cháu Tiên Rồng. Bằng mọi cách ta phải cố gắng bảo tồn bắt nguồn từ gia đình nhỏ bé. Rất là cần thiết cho có một nhà thờ, trung tâm để cộng đồng có nơi gặp gỡ chia sẻ, học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau, cùng chung sức xây dựng và phát triển. Người Trung Hoa sinh sống ở Việt Nam trải qua bao nhiêu năm, bao nhiêu thế hệ mà họ vẫn nói tiếng Tàu, những phong hóa cũ họ còn giữ nguyên, họ vẫn ăn mặc kiểu Tàu Dĩ nhiên là họ còn học tiếng Việt Nam Họ có những trường học dành riêng cho người Trung Hoa, có cả nhà thờ riêng nữa. Những lần vào trong Chợ Lớn tôi có dịp ghé lại nhà thờ Trung Hoa, ngôi nhà nguyện xinh xinh bé nhỏ. Khi vào đến nhà thờ tự nhiên những ý nghĩ về quân Tàu đô hộ, hà hiếp và bóc lột dân tộc Việt Nam tan biến mất. Bây giờ chỉ còn lại những người anh em cùng một Cha trên Trời. Cùng có một Đức tin của Hội Thánh La Mã. Không khí thật trang nghiêm, thật cung kính, những lời kinh, tiếng hát thật thấm thiết, êm đềm và thiết tha. Từ ghế cuối nhìn lên thấy mọi người đang chăm chú, say đắm trước tôn nhan Thánh Chúa. Thoang thoang mùi hương thơm dịu,

nhẹ nhàng và tinh khiết tỏa ra ở những bình hoa Huệ dưới chân Mẹ. Thỉnh thoảng luồng gió ở sân thổi vào mát lạnh tương phản với ngoài trời hơi nóng gay gắt vì nắng chang chang. Còn trường học của người Trung Hoa thì được tọa lạc trên một khu đất rộng rãi hơn. Ngay mặt tiền đường sừng sững cái cổng hai cánh bằng sắt thật to và cao. Nhìn xiên qua cổng thấy bầy học trò đang tung tăng chạy nhảy, vui đùa và quây quần nói chuyện cười vui thật dễ thương. Nhớ đến người lại nghĩ đến ta ...

Tác giả Mauverzin đã viết:

- Tương lai không hứa hẹn cho người thông minh, người tài trí đâu nhưng cho những người hoạt động hơn và chăm chỉ hơn. Biết hoạt động và chịu khó làm việc mới mong được tương lai tốt đẹp.

Người chân thật khi muốn nói đến những hỗn loạn, xáo trộn, cảnh xâu xé lẫn nhau của giáo dân San Jose, sẽ không chỉ nhìn vào biến cố 2 ngày: ở nhà thờ Chính Tòa San Jose ngày 9-8-1986 và ngày 16-8-1986 tại nhà thờ Maria Goretti để mà phê bình một cách sai lạc, thiên tư. Từ cái nhìn thiên cận và lệch lạc để rồi kết tội đại đa số giáo dân là: chống đối Chủ chăn, vô ơn Thử tìm hiểu không có khói tại sao có lửa? Không có những cơn sấm sét gầm thét vang trời làm sao có trận mưa âm âm như thác đổ? Người xưa có một câu rất là chí lý: "NÓI CÓ SÁCH MÁCH CÓ CHỨNG". Dù cho những ai có qui mỗi cả đầu gối để cầu nguyện - đứng yên lâu cả hàng giờ để suy tư - ngồi im lặng cả ngày để ngẫm nghĩ về sự đau buồn, xót xa, xấu hổ, thương khó của Giáo Hội Roma chịu vì đoàn chiên lành San Jose chống đối, bắt phục tùng Thần Quyền và Thế Quyền thì tất cả chỉ là vô ích! Hãy bình tĩnh tìm đọc các văn kiện 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 ở trong báo Chính Nghĩa số 5 trước khi bình phẩm. Nếu có rồi thì nên đọc lại thì sẽ hiểu rõ nguyên nhân nào là: Đức Tổng Giám Mục John R. Quinn gửi cựu Chủ Tịch là Cự Cẩn cho biết về quyết định thành lập họ đạo cho giáo dân San Jose. Rồi đến thư của Đức Giám Mục DuMaine chia cộng đồng ra làm 3 thành phần để đồng hóa dần dần. Cùng những lá thư nội dung những buổi họp của nhóm LM Dương ủng hộ lập trường của Đức Cha - yêu cầu Cha Tịnh nên từ chức - vu khống cho Cha Tịnh và Ông Thiện là hướng dẫn giáo dân một cách sai lạc. Đến bức điện tín của Chủ Tịch Liên Đoàn LM Vũ Đình Trác hỗ trợ chiến thuật của Đức Cha DuMaine. Cha Tịnh bị đuổi đi một cách đau xót!



Ngoài ra còn nhiều hình ảnh đáng tin cậy: hình hơn một ngàn giáo dân tay giơ cao biểu ngữ để phản đối Lễ bảo vệ đức tin của phe Tòa Giám Mục. Còn những hình chụp 70 cảnh sát, hơn một chục chó dữ, dùi cui và đặc biệt hơn cả là một hàng cảnh sát đứng quay lưng lên bàn thờ! Ảnh chụp trong nhà thờ vẫn còn nhiều hàng ghế trống quá một nửa nhà thờ, trong khi hơn cả ngàn giáo dân không được vào dự lễ, phải đứng ngoài sân lạnh lẽo, mệt mỏi, cảm hơn và oán hận Đấng có uy quyền. Để Đức Giám Mục dễ dàng tấn phong cho phe thiểu số của Tòa Giám Mục. Hỡi ôi! lạ lùng là cảnh Đức Giám Mục mặt bưng đờ như gấc, giận dữ và trả lời gay gắt với Cha Tịnh trong buổi họp của phe Tòa Giám Mục ngày 18-5-1984 để bàn luận và sẽ cho thi hành chính sách chia để trị cho dễ đồng hóa. Sách Tông Đồ Công Vụ 24,16 dạy chúng ta:

- Ta phải tu chính làm sao để có một lương tâm ngay chính trước mặt Thiên Chúa và mọi người.

Hàng năm cứ đến tháng 11 gọi lại biết bao nhiêu ngậm ngùi thương tiếc vị Anh Hùng bất diệt: cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm và các chiến sĩ đã hy sinh cho nền Độc Lập và Tự Do của dân tộc Việt Nam. Kể từ ngày nền đệ nhất Cộng Hòa sụp đổ dân tộc nhỏ bé can trường đã phải trải qua biết bao nhiêu gian truân và thử thách. Nhờ sự trợ giúp trung kiên của Đế Quốc xâm lăng, bành trướng tàn bạo, và dã man nhất trong lịch sử của loài người, để nhuộm đỏ hoàn toàn mảnh đất hình chữ S thân yêu của dân tộc Việt Nam. Bọn tay sai Hà Nội đã dùng mọi quỷ thuật để xé tan nát bản "Hòa ước Paris" đã được ký kết vào đầu năm 1973. Đó không phải chỉ mới là lần thứ nhất, vì sau khi bản "Hiệp định

Genève" chia đôi hai miền Nam Bắc Việt Nam và ký vào năm 1954 chưa ráo mực, thì Hà Nội đã xua quân vào xâm lược miền Nam Tự Do. Chúng lấy tên trá hình là: "Mặt trận giải phóng miền Nam". Thế giới Tự Do đã bàng hoàng, kinh ngạc đứng "bất động" nhìn kẻ thù thôn tính nốt miền Nam Việt Nam. Hà Nội bất kể dư luận Quốc Tế. Nếu sau đó có ký giả hay phóng viên Ngoại quốc hỏi tại sao mà vi phạm các bản Hòa ước đã cam kết thì tay sai Hà Nội trả lời một cách ngoan cố, trơ trẽn nhất trên đời! Dân tị nạn ai mà quên được: hình ảnh năm ngoái do đài truyền hình miền Nam California thực hiện đã quay hình, và phỏng vấn Đại diện Hà Nội - Hà Nội trả lời cách ngoan cố về câu hỏi vi phạm Hiệp ước Paris nghe chán nản tột độ! Mỗi năm khắp trên thế giới Tự Do lại cho quay chiếu, hình ảnh và bài báo về những ngày ký kết các bản Hòa ước, quang cảnh thật đông đảo có sự chứng kiến của Giám Sát Viên Quốc Tế, có đủ thành phần Đại diện cả hai khối Nhìn lại những hình ảnh đó dân tị nạn lưu đầy chúng ta ai mà không oán hận và căm thù.

Sau thế chiến thứ II đã có nhiều Quốc Gia Tự Do rơi vào tay chủ nghĩa xâm chiếm! Đặc biệt là miền Nam Việt Nam - Ai Lao - Cao Miên - A Phú Hãn Đứng trước những hiểm họa khủng khiếp của Đế Quốc phi nhân như thế đã đủ để thúc đẩy thế giới Tự Do dùng mọi cách để bảo vệ đồng minh của mình cho kịp thời và đúng lúc!? Phải có biện pháp cứng rắn để đối phó với chính sách xâm lăng thâm

khốc ở vào cái thế kỷ 20 Văn minh Tiến bộ vượt bực này. Kẻ thù đã vận dụng mọi mảnh khoé gian xảo để tuyên truyền rĩ tai đến những thành phần "ÔN HÒA" của thế giới Tự Do. Như những tư tưởng "Chán ghét Chiến tranh", "Chống vũ khí nguyên tử" ... để chúng dễ dàng thôn tính nốt miền Nam Tự Do Việt Nam và nhiều Dân Tộc khác! Thật là chua cay và xót xa vì Thế Giới Tự Do đã không thua kẻ thù ở chiến trường mà chỉ thua vì dư luận quần chúng. Chưa hết, Đế Quốc xâm lấn và thuộc hạ lại đang gạ gẫm, dụ dỗ Hoa Kỳ và nhiều nước của Khối Tự Do ngồi vào bàn Hội Nghị để thảo luận và ký kết thêm Hoà ước nữa! Sau những cuộc thăng trầm, vật đổi sao dời của mảnh đất yêu dấu ngàn đời của chúng ta đang bị cày nát thê thảm, Dân Tộc ta đang sống trong quần quai và khổ nhục không ngừng! Chúng ta đã mất hết tất cả, bỏ lại ở quê nhà biết bao nhiêu nỗi nhớ nhung, xót thương gạt bỏ những bất đồng khác biệt như: Tôn giáo, đảng phái, địa vị, cấp bậc và chính kiến thì mọi người đều bằng nhau trước mặt Thiên Chúa. Nên đối xử với nhau thật công bằng, tương đồng như bạn bè, và có nhận xét khách quan trước những vấn đề khó khăn của đồng hương. Như thế sẽ dễ tạo được sự đoàn kết để nung nấu chí khí cho ngày về giải phóng Quê Hương.

Tác giả Ciceron có câu:

Nếu rút tình bằng hữu ra khỏi đời sống khác nào lấy mất mặt trời của trái đất. Vì chúng ta sẽ không nhận được điều nào tốt hơn, hoạn lạc hơn điều ấy.

RAO VẶT

Thợ hàn nhiều năm kinh nghiệm, chuyên lãnh hàn những vết rạn nứt trong các tổ chức đang ủng hộ những người có quyền. Xin liên lạc Bình Gió Đá.

Phong trào Bảo Vệ Đứng Tim cần mua một số thuốc liều hoặc "kích thích tố" cho những "cảm tử quân" muốn về tái chiếm Họ Đạo. Xin liên lạc với Ô. Tổng Thư Ký Võ Tự Sát.

Cần bán sale một số máy chữ đã hết thời. Cam đoan bán một tặng một. Xin liên lạc Phong trào Bảo vệ Bạo động.

Vườn cây lớn, đang loại bỏ một số cây vô dụng, muốn bán rẻ một cây Dương Sĩ đã ngoài 40 năm, lá xanh rườm rà, nhưng mất gốc. Xin liên lạc về vườn ươm cây Hoài Quốc.

Cần một sĩ quan cấp Chuẩn Ủy để thay thế cho cựu Thượng Sĩ chủ tịch một lực lượng tân lập. Liên lạc người Kiếng Râm.

Cần mua một máy in thật tốt để in tiền bù vào sự thiếu hụt do việc ngừng đóng góp trong 4 tháng vừa qua. Xin liên lạc gấp về Phong Trào Lực Lượng Hội Đồng.

Ngon nén vẫn sáng



Hơn tám năm trước, tôi đã từng bị Cộng Sản cưỡng bách đi lao động cho xã hội chủ nghĩa, đã từng bị công an phường khóm đến nhà tìm kiếm anh chị em tôi để bắt đi kinh tế mới. Sau năm 75, cuộc sống gia đình tôi luôn bị theo dõi từ ba tôi đến anh tôi, mặc dù anh tôi đã bị đi học tập về, đến mẹ tôi trong những buổi đi chợ, đến các chị tôi cũng như tôi và em tôi đang tiến lên nơi học đường đã bị chặn lại tức khắc vì những tờ lý lịch khá dài của chúng tôi, đến niềm tin Tôn giáo vì chúng tôi là những người theo đạo Thiên Chúa. Tôi đã từng bị bắt phải ký tên để bị kết nạp đoàn viên thanh niên của Cộng Sản mà điều kiện trước tiên để gia nhập là phải từ bỏ Thiên Chúa. Trước đó, tôi cứ tưởng cũng may cho mình vì mình thuộc thành phần “ngụy”, vì “ngụy” thì dĩ nhiên không được ưu tiên bất cứ chuyện gì. Mà trong cái xã hội chủ nghĩa đó, tôi lại thấy những cái không được ưu tiên thuộc thành phần “ngụy” hóa ra lại dễ thở hơn, vì rằng là không phải ưu tiên tình nguyện đi nghĩa vụ quân sự tiến chiến Kampuchia, không phải ưu tiên gia nhập đoàn viên thanh niên của đảng cộng sản, không phải ưu tiên được làm đoàn trưởng đoàn thanh niên của khóm, của phường, không phải ưu tiên tình nguyện đi lao động trước để làm gương... mà không thiếu gì những thằng bạn, những con bạn của tôi đã “hồ hởi, phấn khởi” (danh từ của chúng nó) tiến nhanh, tiến mạnh để được kết nạp và chứng tỏ mình là những kiện tướng xuất sắc. Để rồi sau đó chúng nó là

những đứa nòng cốt nhất, có quyền chỉ điểm và hạch hỏi bất cứ thành phần “ngụy” nào. Thế là những điều tôi nghĩ thế nhưng không phải thế, chúng tôi không được những ưu tiên kia nhưng chúng tôi phải bị làm những việc này trước nhất: “Đi gỡ mìn!”. Trong đó có anh và em trai tôi và rất nhiều người thuộc “ngụy” khác. Mà không hiểu vì vô tình hay cố ý, nơi phường khóm tôi ở, những người trong đợt đầu đi gỡ mìn lần đó, toàn là người công giáo, địa điểm đi gỡ mìn là những khu quân sự của thời Việt Nam Cộng Hòa, đã đặt đầy mìn và chất nổ dưới những vòng kẽm gai dày đặc và chung quanh những đồn trú quân sự Mỹ. Mà những toán đi gỡ mìn chẳng có một ai biết chính xác những vị trí đã chôn dấu chất nổ cũng như kinh nghiệm để tháo gỡ, và thời gian mỗi đợt là hai tháng mà mỗi người “ngụy” ít nhất phải đi ba đợt trong một năm. Thế thì việc đi gỡ mìn chẳng khác nào một bản án tử hình đã đeo sẵn vào cổ của những “ngụy công giáo”. Những người đã mang sẵn Đức Tin làm hành trang vào đời. Trong viễn ảnh đen tối của dân tộc. Với những thống khổ đọa đày của thân phận mình mà ai cũng biết rằng hạn sống của mình giới hạn tới mức đó, vì dễ hiểu quá, những toán gỡ mìn đó phải làm việc đúng tám tiếng một ngày, và phải đào một thước rưỡi vuông của chiều ngang, lẫn chiều dài và chiều sâu, nếu nhất cuộc trúng ngay quả mìn thì là tới số rồi, cứ thế tiếp tục ô này đến ô khác. Trên hàng ngàn mẫu đất thuộc khu vực quân sự trước, mà chỉ tiêu mỗi ngày là mười hai ô trở lên cho một người, ai làm việc dưới chỉ tiêu ấn định thì sẽ bị đi bù vào những đợt kế tiếp - vì hàng ngàn ô mìn đã được xới lên, cũng như rất nhiều ô mìn đã phát nổ vì những nhất cuộc... Để rồi không phải ít người đã phải mù mắt, bay tay, mất chân, tan xác, khi mà người ta đã lầm tưởng được hưởng hòa bình đã đến trên quê hương tôi. Cũng thời gian đó, tôi cũng như chị tôi và những người bạn gái khác của tôi cũng chịu chung số phận ở một hình thức khác, ngày nào cũng phải học tập, thường nhịn đói để nhồi nhét những mớ lý thuyết cộng sản, để có một lũ bạn bè thân thiết của tôi tổ nhau lấy điểm, tôi đã thấy những đứa bạn của tôi từ bỏ gia đình, cha mẹ và đạo Chúa để được kết nạp và quay lại miệt thị bằng đủ cách để đè ép chúng tôi. Nhưng chúng đã thật quan phòng, gìn giữ chúng tôi thật trọn vẹn khi ngọn lửa Đức Tin ở trong lòng chúng tôi vẫn sáng để anh tôi chưa chết, em tôi vẫn sống qua những ô mìn thật khiếp đảm, để chị em tôi vẫn suốt mấy ngày ngồi yên lặng, nhất định không đứng lên để ký tên kết nạp, nhất định không từ chối Thiên Chúa dù qua bao

hình thức đe dọa, dụ khị, ngay cả trên tấm thẻ “chứng minh nhân dân” (căn cước) của tôi có in ngay chữ Thiên Chúa Giáo, chúng tôi vẫn bình tĩnh từ chối rằng mình chưa được “tiến bộ”, chưa “giác ngộ” kỹ. Chúng bắt cái loa tổ bố ngang cột đèn trước nhà thờ Họ Đạo của tôi để ngày đêm ra rả những bài ca, những thông cáo của xã hội chủ nghĩa hồng lâm thủng tai của những người ở xứ đạo tôi. Nhưng cha xứ và giáo dân vẫn kiên trì, chúng tôi vẫn có những thánh lễ hằng ngày và đọc kinh ban tối tại nhà thờ. Cộng sản bắt chúng tôi đi dọn dẹp đường phố và họp hội trùng giờ đọc kinh ở nhà thờ, cha xứ linh động kéo chuông nhà thờ thì trước đó một giờ là giáo dân cũng rủ nhau đến nhà thờ thật đông để đọc kinh, châu minh thánh trước khi đi làm công tác quét dọn đường phố, và rồi cha xứ cũng đi luôn. Buổi sáng cha làm lễ lúc bốn giờ rưỡi sáng trước khi loa bắt đầu phóng thanh. Cha xứ tôi bị bệnh và chết sau một thời gian, Họ Đạo tôi không còn cha nào khác. Những cha trẻ trong thành phố một số bị đi học tập, một số lớn khác ra nước ngoài, có nhiều thầy sáu không được Cộng Sản cho chịu chức, vài thầy được truyền chức âm thầm và cũng chỉ âm thầm và sống khổ cực đi lo phần rỗi linh hồn cho giáo dân, có thầy vượt thoát ra nước ngoài để được chịu chức linh mục, có thầy không còn tu được nữa, có thầy lập gia đình, có thầy vẫn ở vậy đến nay. Rồi với những biến chuyển đó, bất đắc dĩ gia đình tôi được chia ra làm hai, một nửa trong chúng tôi phải ra đi. Đi để mà nhớ chớ không phải để quên đi những hận sâu, đi để mà phải về vì cha mẹ, chị em và ngôi nhà thân yêu của chúng tôi vẫn còn đó. Tôi nhớ lời nói của ba tôi khi tạm biệt: “Đừng làm mất Đức Tin các con đã có, và các con cứ trông cậy vào Chúa”. Trên biển cả lênh đênh, chúng tôi hết nước, Chúa làm mưa. Tàu của chúng tôi chết máy, Chúa cho chúng tôi gặp được tàu cứu vớt, Chúa luôn đến với chúng tôi ở những giờ phút tận cùng và bất ngờ nhất. Rồi những ngày tháng đầu tiên khi anh em chúng tôi được nhà thờ Tin Lành Mỹ bảo trợ, họ lo cho chúng tôi đủ mọi thứ tiện nghi, họ cho chúng tôi ở trong một ngôi nhà ba phòng ngủ riêng biệt và thật đẹp trên đỉnh đồi nhìn ra biển của thành phố Laguna Hill. Mỗi ngày có những người trong giáo hội của họ đến thăm hỏi và dạy chúng tôi học Anh văn, đưa chúng tôi đi làm giấy tờ, học lái xe, cho tiền, cho quần áo mới. Mỗi tuần có một gia đình khác nhau trong xứ đạo đến chở chúng tôi đi chợ một lần và họ trả tiền, mỗi cuối tuần họ đến chở chúng tôi đi nhà thờ Tin Lành, nhà

thờ thật to lớn và rất đông tín hữu, họ đem chúng tôi lên giữa đền thờ rồi giới thiệu chúng tôi đến với giáo dân của họ, rồi từng người đến bắt tay và chúc mừng chúng tôi thật cảm động, rồi họ mới ca hát, đọc kinh cảm tạ Chúa. Tôi đã thấy mình được đầy đủ nhất và có lẽ tôi sẽ không bao giờ quên những tấm lòng nhiệt thành và bác ái của giáo dân Tin Lành đó. Tôi đã thấy Chúa ở người Tin Lành và Chúa của Đạo Công Giáo giống nhau ở Đức Bác Ái. Sau mấy tuần bình tâm, vẫn ấm nhưng không ngon, vẫn ngủ sao không thẳng giấc, vẫn sống nhưng sao đời không vui và rồi tôi thấy rằng vật chất không thể choán ngập tâm hồn tôi để tôi có thể quên đi những cái gì đã có, tôi đã nhớ lời của ba tôi lúc đó thật huyền diệu nhất. Những buổi nghe giảng kinh thánh cũng cùng lời Chúa nhưng sao thật xa lạ đối với chúng tôi. Sau mấy tuần lễ, tôi phải nói với người bảo trợ làm ơn chở chúng tôi đi nhà thờ Công Giáo. Tôi nghĩ lần đó chúng tôi làm buồn lòng người bảo trợ không ít, có lẽ họ đã thất vọng chăng? Nhưng không, họ vẫn đối xử với chúng tôi tử tế, vẫn cởi mở và chu đáo với chúng tôi có lẽ còn nhiều hơn nữa. Họ đưa chúng tôi đi nhà thờ Công Giáo vào buổi chiều, còn buổi sáng chúng tôi cũng đến nhà thờ Tin Lành với họ cho phải phép lịch sự, ít ra họ cũng không thất vọng về chúng tôi. Sau mấy tháng được giúp đỡ, chúng tôi đã tự lo lấy và vẫn không quên họ, cũng như những ưu ái mà họ đã dành cho chúng tôi để rồi những truyền cảm đó vẫn còn giữa chúng tôi để rồi những truyền cảm đó vẫn còn giữa chúng tôi và họ cho đến nay. Rồi thêm nữa, tôi thấy ngọn nến đức tin của mình còn sáng hơn khi mà tôi đã bị ngập chìm giữa những vật chất và lòng người... Qua bao những thăng trầm của cuộc sống ở những năm tháng trước, rồi đến những biến chuyển đầy đau buồn của những năm tháng này ở nơi đây, trong cộng đồng này. Niềm tin đã cứu chúng tôi qua bao những trở ngại và khó khăn giữa cuộc đời, giờ đây thêm một lần nữa được thử thách đến quay cuồng mà xây xẩm mặt mày. Tôi không tưởng được rằng đó là những việc có thật, đó không phải là những chuyện thần thoại từ đời xưa mà chính là những người tôi đã thần thánh vì qua họ tôi sẽ được đến với Chúa – mà cũng chính vì họ đã làm lòng tôi vỡ vụn với họ.

— Tôi muốn nói đến Đức Cha DuMaine có nhân đức đối với chúng ta không? Tôi vẫn còn rùng mình khi nhớ đến hình ảnh những cảnh sát với gậy gộc và chó săn, hung dữ, Giá mà những hành động đó là của người cộng sản thì tôi đã không buồn. Ngài lý

luận rằng chúng ta sẽ bạo động cho nên phải dùng đến một lực lượng mạnh để bảo vệ Ngài. Giả sử rằng nếu có thật bạo động như vậy đi, thì sinh mạng của Ngài chỉ quý trong hai tiếng đồng hồ, còn sinh mạng Cha Dương sau đó với lớp người bạo động thì thì chắc chẳng có sao cả, nếu mà người ta dám động đến ĐC thì Cha Dương có nghĩa lý gì? Cha Dương là một con cờ để thí điểm mà Đức Cha dùng gậy ông mà đập lưng ông chứ không phải tình thương để ra tình thương. Thêm một dữ kiện nữa để thấy rằng Đức Cha có gieo Đức Bác Ái không?



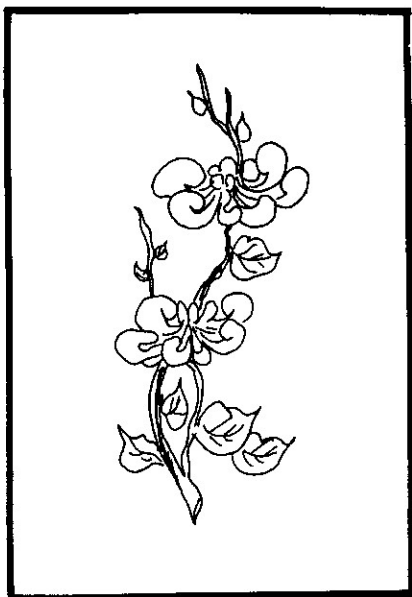
Ngài đã dùng đủ hình thức, áp lực giáo dân vào nhà thờ Maria Goretti lần đó, để chỉ có gần ba trăm người được vào, họ phản đối trong khi có hơn hai trăm người ủng hộ Ngài. Tôi vẫn chờ xem, nhìn xem để đón nhận những nhân từ của ngài, một hành động nhỏ nhất, dễ làm nhất mà tôi nghĩ ngài đã cảm hóa được tất cả những người đang phản đối lần đó, ngài chỉ cần giơ hai tay ra bảo: “các con hãy ngồi xuống, cho ta nói” nhưng ngài cũng không làm, cũng không cần biết, hành động của ngài được báo Mercury News ví như ngài đang chơi football. Lời nói của Chúa Giêsu khi xưa trước mặt bà Maria Madaléna và những người lên án bà đã thức tỉnh họ: “Nếu ai trong các ngươi thấy mình sạch tội thì hãy ném đá bà này đi”, lần lượt họ đi hết và chẳng có ai ném đá bà. Giá mà ĐC cũng nói với chúng ta một hành động tương tự như thế, thái độ thương con phản ảnh tình thần bác ái của Chúa Giêsu mà Chúa có nói: “ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên”.

— Tôi muốn nói với Cha Dương và những cha khác (tôi không nói hết tất cả) có cha thương tự hào rằng mình giảng hay, hùng biện giỏi, chứ không phải truyền đạo giỏi. Nếu quý cha đã từng giảng lời Chúa: “Ta là đường, là sự sống, là sự thật” thì bằng

vào những sự việc đã qua trong những ngày tháng vừa rồi là đường của Cha đi sao? Việc làm của Cha như vậy là để sống cùng Chúa sao? Những lời của Cha đã nói là thật à? hay là Cha đang dạy chúng con làm giống Cha, cứ ném đá người ngoại tình, bà Maria Madaléna? Chỉ có mình Chúa biết mình có tội chứ có ai biết đâu mà sợ? Con xin Cha thôi đi, đủ rồi, giá mà mấy Cha đừng có chê nhau thì giáo dân đâu có khổ thế này, giá mà Cha Dương đừng lôi kéo những người ủng hộ mình vào một cuộc phiêu lưu vô vọng thì có lẽ lương tâm Cha giờ này đâu có bức rức. (Phải không Cha?)

— Tôi muốn nói đến mấy Soeur Việt Nam (tôi cũng không nói tất cả) vì tôi biết có những Soeur không cùng một lập trường. Hình ảnh của mấy Ma Soeur lúc ở VN được coi như hiền từ nhất, để có lúc nhạc sĩ Phạm Duy dùng hình ảnh Ma Soeur mà khen tặng người mình yêu “**Em hiền như Ma Soeur**”, nếu bấy giờ nhạc sĩ Phạm Duy có dịp nhìn mấy xơ ở đây thì có lẽ ông sẽ đổi thành “**em hiền hơn Ma Soeur**”. Thưa hai xơ ở USCC, trong những năm qua tôi luôn đi dự lễ VN, có khi nào tôi được gặp 2 xơ trong những thánh lễ đó, có khi nào tôi thấy 2 xơ tham dự ít nhất là một lần trong những sinh hoạt của cộng đồng. Thế mà từ khi biến cố này xảy ra, tức là sau ngày 20 tháng 7, lễ nào cũng thấy 2 xơ, tôi thấy hơi lạ, nếu nói rằng “xơ yêu tiếng nước xơ”, mà đến bây giờ xơ mới biết yêu thì có hơi muộn chãng, mà nếu xơ yêu tiếng nước mình thì xơ đâu có mặc cảm mình là người VN. Tại sao xơ nói rằng xơ xấu hổ vì ở New York, Tổng hội USCC gọi phone chửi xơ nào là sao xơ bảo lãnh người VN qua đây làm chi, nào là bảo lãnh để bây giờ họ làm loạn thì thưa xơ họ là ai, làm loạn là thế nào, nếu họ không có xơ trong đó, còn nếu loạn không có xơ dính vào thì cộng đồng công giáo VN nơi đây đâu có phải xơ xác thế này. Sao xơ không nói nếu không nhờ có người VN ở bên này cũng như còn ở bên trại thì xơ đâu có việc làm (chắc việc xơ đang làm ở đó là tình nguyện?). Chính sách bảo trợ người tỵ nạn là của chính phủ Hoa Kỳ chứ đâu phải của USCC, không có hội USCC thì cũng có hàng trăm hội khác nhận sự tài trợ của chính phủ để lo cho người tỵ nạn. Cũng may tôi không bị USCC bảo trợ. Hội bảo trợ chúng tôi còn khuyến khích chúng tôi tự lực, không ỷ lại, họ hài lòng khi thấy chúng tôi vươn lên, họ không kể công khi thấy chúng tôi không đến nhà thờ Tin lành của họ, họ không có thái độ kỳ thị, khinh chê như mấy xơ khi họ không mang giòng máu da vàng, tóc họ không đen. Thêm nữa, xơ bảo

rằng giáo dân nơi đây làm cho các thanh niên đi xin việc bị từ chối và ảnh hưởng đến người VN khi vô Quốc Tịch Mỹ, xơ nói đến những người không biết chữ thì có lẽ dễ nghe, ở bên một xã hội văn minh như vậy mà xơ muốn người ta phải mang tư tưởng của thời xưa ở bên nhà, xơ không thấy biết bao nhiêu người VN tài giỏi khắp nơi trên thế giới, đã được sự khuyến khích của nhà trường bằng những học bổng lớn lao để cho họ phát triển tài năng của họ và họ cũng được tận dụng, bên này đâu có cảnh “học tài thi phận” như những cô cậu tú ngày xưa bên nước mình, ai học dở thì rớt, giỏi thì đậu, đâu có liên hệ gì đến việc thịnh vượng của cộng đồng này, còn những ai có học mới ra trường thì người ta không muốn là chuyện thường vì chưa có kinh nghiệm. Còn việc vô quốc tịch, thì trong các bài thi của Hiến pháp Hoa Kỳ là tự do Tôn Giáo, Ngôn Luận mà chính quyền và tôn giáo không có đi đôi với nhau. Chắc chắn xơ không có kinh nghiệm sống với cộng sản, nên xơ không biết lối hành xử của cộng sản ra sao. Có rất nhiều bác sĩ, dược sĩ, kỹ sư, giáo sư đi đập xích lô, đi bán chợ trời, đi đánh cá, nhưng họ vẫn được đáng trọng với chức vị nghề nghiệp của họ và dĩ nhiên họ làm được những nghề thấp hơn. Còn người sống nghề nông, nghề đốn củi bảo đi làm dược sĩ chế thuốc, bác sĩ chữa bệnh thì làm sao ông làm. Thành ra lời của xơ đã từng nói với nhiều người VN đủ mọi tầng lớp nhất là những người VN cần được giúp đỡ nhiều hơn bằng tình, bằng sự từ thiện chứ không phải bằng lời đe dọa hoang mang làm nhục chí, thêm mặc cảm. Hành



động của xơ chẳng những không mang lại thiện cảm mà làm cho người nghe thêm khó chịu. Rồi đến xơ N., tôi và xơ không xa lạ, sợ dĩ tôi phải mượn giấy bút để thưa chuyện với xơ vì tôi biết tôi không đủ sức để dùng miệng và cũng bởi vì xơ muốn tôi phải nói nên tôi không làm thình được, xin xơ đừng lôi kéo cá nhân của Cha Tịnh khi mà ngài không còn ở đây. Nếu Cha Tịnh còn ở đây thì tôi đã không nói với xơ chuyện này nhưng mà vì ngài đã đi nên tôi mới nói, phải nói xơ đi tu nhưng lòng xơ không thiện, suốt mấy năm dài bên xơ, bên cha, tôi chưa hề nghe Cha Tịnh nói xấu xơ thế này, xơ thế kia, thế mà tôi nghe xơ nói về ngài. Tôi thấy Chúa ban cho mỗi con người, trong gia đình cũng như ngoài xã hội; mỗi người có một phần vụ riêng, sứ mạng riêng mà tất cả cùng đều mang ý nghĩa cao đẹp và thiêng liêng mà Chúa đã trao phó, thế mà lời của xơ nếu không nói là so bì, hằn học với Cha Tịnh. Qua đó, tôi có cảm tưởng Chúa cho tôi trong thân phận đàn bà, làm mẹ, làm vợ, sinh con, nhưng mang thai thì phải là ông xã tôi mang kia. Như thế thì sao được hở thưa xơ? Xơ còn vin vào một vài bài báo ở tờ báo của tờ liên lạc mà vì sự sơ xuất lúc ban đầu của Cha Tịnh mà buộc tội Ngài là cộng sản, đó là một lập luận không vững chắc, tại sao xơ không làm điều đó khi ngài còn ở đây, tại sao xơ cứ phải đi tuyên truyền, rĩ tai với những người cùng sở để chụp mũ ngài là cộng sản. Hay là xơ phải nói ngài là cộng sản để dễ dàng theo đó ghép tội giáo dân cũng là cộng sản nốt? Xin xơ vì Đức Bác Ái khiêm nhường mà tha cho một người lỡ vận, cá nhân của ngài đã hy sinh, dầu sao Ngài đã có nhiều điểm son đáng nhớ để đời, thật sâu đậm trong lòng nhiều người. Phần xơ, ai mà có dịp nói chuyện với xơ mà cảm tình nhiều thì tôi xin nhường lời lại cho họ. Tôi không biết mấy xơ làm sao, chứ tôi khi nói một sự kiện không có thật tôi xấu hổ ghê lắm. Tôi có thói quen đi lễ VN mỗi tuần một lần, trừ những ngày lễ trọng, nhưng tôi nghe nói lúc này lễ nào cũng có mấy xơ. Nhất là ngày truyền giáo của Hội Thánh, nhìn mấy xơ đi rước lễ, hăng hái lên bô tiền trên bàn thờ đến hai lần giữa một nhà thờ đông đúc, cử chỉ đó không phải là truyền giáo mà là khoe khoang hay là sự có mặt của mấy xơ trong các thánh lễ chỉ là kiểm soát sự hành lễ của hai cha và sự tham dự của giáo dân để báo cáo về Tòa Giám Mục, thành ra chúng tôi rất cảm phục và hiểu thân phận của hai cha phó lắm.

Tôi muốn nói với quý vị cũng đang ủng hộ ĐC. Quý vị cho rằng phản đối Giám Mục là phản đối

Chúa, là ly khai, là thệ phản và cuối cùng là cộng sản... giết đây. Từ ban đầu, nếu quý vị là những người nhiệt tâm thiện chí đã góp công của để xây dựng Cộng Đồng thì chắc chắn chẳng có biến cố này, quý vị đã có cái cộng đồng Đồng Tâm của quý vị thì quý vị lo mà phát triển đi, đèn nhà ai nấy tỏ. Thử hỏi, căn nhà của quý vị đã mua và đang ở, nếu có ai tới dành chủ quyền và nhieếc máng quý vị thì dĩ nhiên là không được rồi, quý vị thường đi "lễ chùa" cũng chưa có ai cấm cản và chửi máng quý vị. Cũng như có nhiều người là dân ở Stockton hoặc là chưa hề thấy quý vị trong những thánh lễ VN lúc trước xin đừng đến để mà bôi bẩn nhau, hành động của quý vị là cố tình chia rẽ chứ không phải đoàn kết để xây dựng. Không lý bây giờ quý vị mới biết:

Một cây làm chẳng nên non.

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

Tôi nhớ câu mà Cha Nguyễn Văn Diễm có lần giảng ở Họ Đạo vào dịp phục sinh vừa rồi: "Mọi người đều mỉm cười khi các con cất tiếng khóc chào đời, nhưng các con phải làm sao để mọi người tiếc thương khi mà con đang mỉm cười ra đi..."

Xin gửi đến quý vị, nhất là mấy xơ, mấy cha. Sống cho đúng nghệ thuật đạo đức là một cách truyền giáo của Chúa rồi vậy.

San Jose, 15 tháng 11, 1986

NGỌC TRINH



NHU LÀ BẠO CHUẢ



*Biết rằng hội nhập bất công
Biết rằng đồng hóa là không hợp thời
Nhưng trong ngôi vị cao vời
Ngàn năm những tướng thay trời trị dân!*

*Chủ trương chính sách tam phân!
Đoạn dành học lối vua Tần Đông Phương
Toàn quyền tạo cảnh nhiều nhưong
Rõ ràng miệt thị khinh thường màu da!*

*Đồng tình đối kháng Ro Ma,
Âm mưu cấp tiến chia xa Thiên Hoàng!
Đề cao phóng khoáng trần gian,
Được lòng bè lũ Sa tan điên cuồng!*

*Nhu là bạo chúa cuồng ngông!
Nhấn tâm khuynh đảo con Rồng cháu Tiên
Khắp cùng trái đất ngạc nhiên,
Tiếng vang vi phạm nhân quyền vọng âm!*

*Nhà vua độc đoán sai lầm,
Muôn dân thiên hạ âm thầm khổ đau!
"Giết nhau chẳng phải dao cầu,
"Giết nhau bằng cái u sầu độc chưa!"*

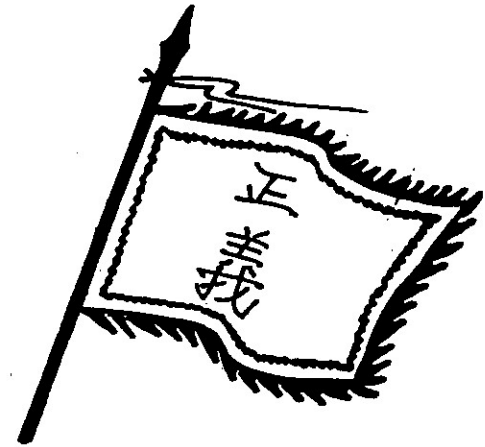
THIỆN HẢI

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)



THỜI KỶ THƯƠNG THUYẾT: HỊCH ĐẶC BIỆT “GIÁO QUYỀN HAY NHÂN QUYỀN”.

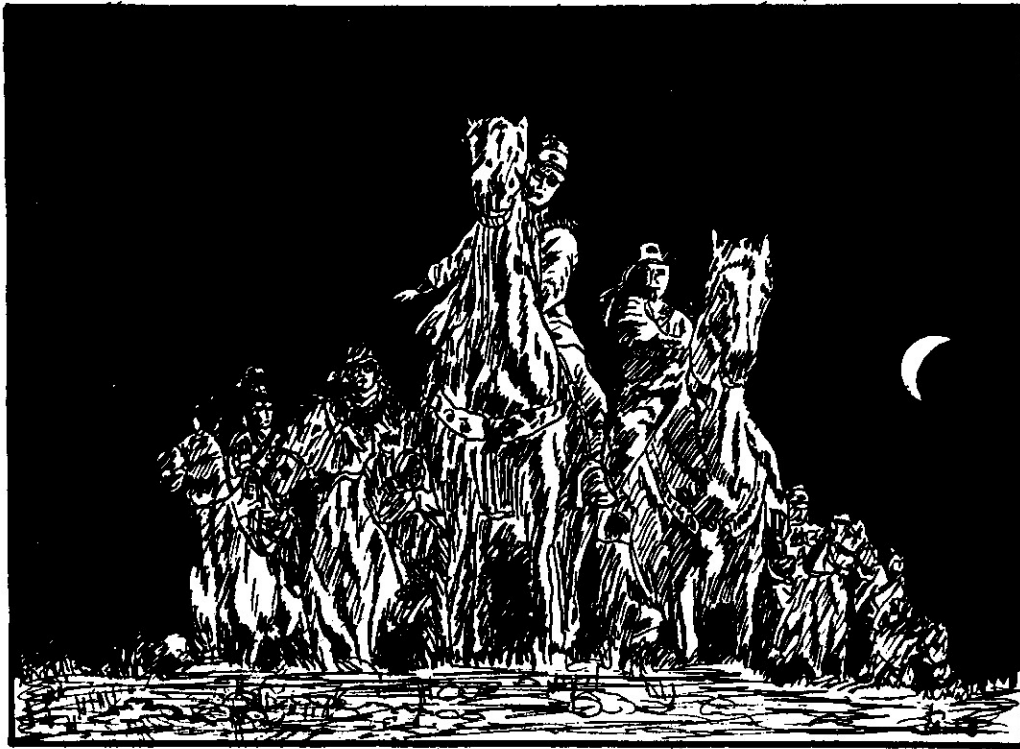
Trưa ngày 10 tháng 11 năm Bính Dần 1986, các Truyền Ảnh Trạm và Công Báo rộn rịp sửa soạn cho cuộc hội công báo được tổ chức tại một gian phòng nằm cạnh gian đại sảnh. Như thông lệ hàng năm, đây là dịp để các cơ quan truyền thông của Liên Quốc Tạp Chúng có cơ hội nêu lên những câu hỏi liên quan đến những đề tài được bàn thảo trong đại hội. Nhận thấy thời cơ thuận tiện, Ban Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình quyết định dùng diễn đàn của cuộc hội công báo để gióng lên tiếng chuông cho công luận khắp nơi biết rõ về cuộc tranh đấu của người Hoài Quốc tại Vương Quốc Hồ Sinh. Lập tức Hảo hán Hồ Quang Nguyệt cùng một vài nghĩa quân cải trang thành những viên chức của hệ thống truyền thông, cố đeo thẻ bài Công Báo, trà trộn vào phòng họp. Trong lúc mọi người đang say sưa theo dõi cuộc hội với những đề tài thời sự nóng bỏng của Thiên Giáo năm đó, Hảo hán Hồ Quang Nguyệt xuất kỳ bất ý phithân lên bục cao nêu lên hai câu hỏi với các vị Hoàng Đế đang chủ sự cuộc hội:

— Các Hoàng đế Thiên Giáo nghĩ gì về Vương quốc Hồ Sinh không thi hành điều Ngũ Bách Thập Bát trong bộ Tân La Luật khi người Hoài Quốc thỉnh nguyện xin thiết lập Thế Nhân Trấn?

— Các Hoàng Đế của Thiên Giáo có cảm tưởng như thế nào về việc Hoàng Đế Thạch Đồ Ma của Vương quốc Hồ Sinh đưa Cảnh Bị và khuyến ngao vào Đền thờ để đàn áp người Hoài Quốc?

Khi Hảo hán Hồ Quang Nguyệt vừa dứt câu hỏi, các Hoàng Đế và Phó Vương cũng như tất cả các Truyền Ảnh Trạm và Công Báo có mặt trong gian phòng hội đều nhón nháo như ong vỡ tổ. Họ không ngờ trong một vùng đất nổi tiếng về tự do như Liên Quốc Tạp Chúng ở vào thế kỷ 20 thật văn minh lại xảy ra một sự việc trái cẳng ngược như thế. Họ lại càng khâm phục những người Hoài Quốc bé nhỏ đã vượt ngàn dặm từ bờ Tây của Tạp Chúng sang tận miền Đông để nêu lên sự thật phũ phàng của một Vương quốc Thiên Giáo. Họ rất ngạc nhiên vì một Hoàng Đế Thiên Giáo luôn luôn kêu gọi yêu thương lại có thể dùng binh lực của Vương Quốc Thế Trần để đối xử một cách bạo ngược với những thần dân tay trắng như người Hoài Quốc. Và họ cố tìm cách liên lạc với các nghĩa quân của Chân Lý Thái Bình để điều tra xem Hoàng Đế Thạch Đồ Ma là nhân vật liêu lĩnh như thế nào mà lại có một đường lối cai trị hoàn toàn nghịch với chủ thuyết của Thiên Giáo.

Lúc bấy giờ một số nhỏ nghĩa quân vội lập tức cho phổ biến tờ hịch “Giáo Quyền hay Nhân Quyền” đến các Truyền Ảnh Trạm và Công Báo đang có mặt trong gian đại sảnh. Trong khi đó, lực lượng nòng cốt của Chân Lý Thái Bình cho thi hành kế hoạch tinh vi khác. Họ chia các nghĩa quân ra thành nhiều nhóm nhỏ, mỗi nhóm chịu trách nhiệm một tầng lầu của đại tửu quán. Những nhóm nghĩa quân này với hành tung xuất quỷ nhập thần, lúc ẩn lúc hiện như những bóng ma, mang tất cả các hịch “Giáo Quyền Hay Nhân Quyền” bỏ vào phòng trọ của các Hoàng Đế và Phó Vương. Đây là sứ mạng cực kỳ khó khăn trong toàn bộ kế hoạch “Kinh Kha Sang Tần” của Chân Lý Thái Bình, vì lúc bấy giờ Hoàng Đế Thạch



*NGHĨA QUÂN CỦA DOANH TUẤN GIÁO
TRONG SỨ MẠNG "KINH KHA SANG TÂN"*

Đỗ Ma đã báo động với chủ nhân của Hiếu Tân Đại Tửu Lầu tìm cách ngăn cản việc rải hịch của người Hoài Quốc. Vì thế, các nhóm nghĩa quân đã phải thực hiện công tác này trong một thời gian kỷ lục rồi sau đó rút vào bí mật để bảo toàn lực lượng. Đêm hôm đó, quân thám báo của Chân Lý Thái Bình phúc trình cho các thủ lĩnh về sự thành công của kế hoạch hịch "Giáo Quyền Hay Nhân Quyền". Họ cho biết các Hoàng Đế và Phó Vương về phó hội đã chong đèn suốt đêm trong các phòng trọ để đọc tờ hịch của Doanh Tuấn Giáo đã được biên soạn và ấn loát thật công phu. Hịch này được ấn hành một cách đặc biệt, hoàn thành trong một thời gian kỷ lục vào tuần lễ trước ngày "Kinh Kha Sang Tân", trong đó tóm tắt tất cả những diễn tiến kể từ ngày người Hoài Quốc bắt đầu xin thiết lập Thế Nhân Trấn.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: SỰ ỦNG HỘ CỦA CÔNG LUẬN.

Sáng sớm ngày 11 tháng 11 năm Bính Dần 1986, thời tiết đột ngột thay đổi. Gió lạnh từ phương Bắc kéo đến mang theo những cơn mưa nặng hạt suốt ngày. Phố xá trong thủ phủ Hoa Thạch Đông vắng người qua lại, mọi sinh hoạt chỉ diễn ra trong các lữ quán và trang trại của người dân. Lúc bấy giờ các thủ lĩnh của Chân Lý Thái Bình quyết định bước sang giai đoạn kế tiếp. Họ nhận định rằng các tờ hịch "Giáo Quyền Hay Nhân Quyền" được phổ biến

ngày hôm trước không nhiều thì ít đã làm giao động tinh thần các Hoàng Đế và Phó Vương trong cuộc đại hội. Do đó họ quyết định xuất đầu lộ diện toàn bộ lực lượng, công khai nói lên lập trường và nguyện vọng chánh đáng của dân chúng Hoài Quốc tại Doanh Tuấn Giáo.

Mặc dù trời mưa như trút nước và gió lạnh như cắt da thịt, các nghĩa quân vẫn ngang nhiên đứng giữa trời để thực hiện cho bằng được kế hoạch. Tất cả nghĩa quân đều vận nội lực thâm hậu, xử dụng thuật "Thiết Bổ Sam" làm cho da thịt trở nên cứng như gang thép để chống lại thời tiết lạnh lẽo của thủ phủ miền Đông Bắc. Họ cho giăng những băng vải màu đỏ như máu, trên có kẻ những hàng chữ màu trắng trước cổng ra vào của Hiếu Tân Đại Tửu Lầu. Nội dung của những hàng chữ nhằm chống lại chính sách cai trị độc ác và thái độ lạ lùng của Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma. Ngoài những băng vải to kể trên, nghĩa quân của Chân Lý Thái Bình lại còn đeo trên ngực những băng nhỏ bằng giấy cứng cũng có cùng nội dung, và di hành chậm chạp, nối đuôi như một con rắn trong thế trận "Mãng Xà Uốn Khúc" trước cổng tửu lầu. Quả nhiên thế trận kỳ lạ trong kế hoạch tâm lý của nhóm nghĩa quân Hoài Quốc thu lượm kết quả khả quan. Một số rất đông các Hoàng Đế và Phó Vương từ trong tửu lầu nhìn thấy sự hy sinh gian khổ, dầm mưa giải nắng của các nghĩa quân

nên đã bước ra ngoài cổng để thăm hỏi, ủng hộ tinh thần và hứa sẽ tìm đủ cách để giúp đỡ cho người Hoài Quốc. Đa số các nhà lãnh đạo Thiên Giáo trong cuộc đại hội đã tỏ thái độ bất mãn, hoặc chống đối hoặc kinh ngạc về đường lối cai trị kỳ dị, thất nhân tâm của Hoàng Đế Thạch Đồ Ma.

Một điểm đặc biệt trong kế hoạch "Kinh Kha Sang Tần" này là sự ủng hộ ra mặt của những người bản xứ tại thủ phủ Hoa Thạch Đông. Một số người bản xứ khi biết được Hoàng Đế Thạch Đồ Ma có đường lối cai trị hoàn toàn trái ngược với chủ thuyết yêu thương của Thiên Giáo, họ đã tức giận tột cùng và quyết chí tìm cho bằng được Ông để chất vấn. Hoàng đế Thạch Đồ Ma khi hay tin tên tuổi mình đã bị nhóm chống đối công bố khắp nơi liền hoảng sợ, tìm cách lẩn tránh tất cả mọi người vì sợ những câu hỏi lôi thôi có thể làm thương tổn đến uy tín của một nhà lãnh đạo Thiên Giáo. Một mặt Ông cố tránh né những người muốn tiếp xúc với Ông, mặt khác Ông lại xử dụng đường lối ngoại giao mềm dẻo với những nghĩa quân, hy vọng họ sẽ giảm thiểu những hình thức chống đối hoàn toàn bất lợi cho Ông tại địa điểm đầy những nhân vật tai mắt của Thiên Giáo. Do đó trong hai ngày 11 và 12, Ông đã nhiều lần âm thầm đích thân ra tận chỗ các nghĩa quân Chân Lý Thái Bình đang di hành thể trận "Mãng Xà Uốn Khúc" để thăm hỏi và cố gắng dùng đòn tâm lý xoa dịu những người đang chống đối. Nhưng các "Kinh Kha" của Doanh Tuấn Giáo đã có quá nhiều kinh nghiệm đau thương với vị lãnh đạo của họ nên họ vẫn tiếp tục hoàn tất kế hoạch đã được giao phó.

Tục truyền rằng Hoàng Đế Thạch Đồ Ma kể từ lúc phát hiện nhóm Chân Lý Thái Bình đã liêu linh kéo quân vượt ngàn dặm, xuất hiện tại Đại hội Các Hoàng Đế Thiên Giáo để nói lên nguyện vọng của họ, Ông bắt đầu lo sợ thật sự. Ông ngẫm thân phục sự kiên trì và quyết tâm của những người đang chống đối Ông. Ông liền tưởng đến hình ảnh đám người liêu linh này sẽ luôn luôn bám sát Ông như bóng với hình tại bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu. Họ sẽ xuất hiện tại các buổi tế tự do Ông chủ tế, hoặc những lần hội họp Ông phải tham dự, và nhất định họ sẽ lợi dụng những cơ hội như thế để phản đối chính sách cai trị của Ông, khiến cho uy danh của Ông sẽ bị thương tổn. Trong cuộc đại hội các Hoàng đế tại thủ phủ Hoa Thạch Đông, Ông đã cố né tránh công luận bằng cách tháo gỡ lệnh bài Hoàng Đế có khắc tên của Ông vẫn thường đeo trên ngực mỗi khi Ông bước ra ngoài gian đại sảnh. Đi đứng đâu đâu cũng vội vội vàng vàng và điều này đã làm cho Ông



THANH KIẾM BÁU " CHÂN LÝ THÁI BÌNH "

cảm thấy khó chịu như một kẻ tử tội đang trên đường đào thoát. Ông mong muốn những ngày đại hội qua thật nhanh và kết thúc ngay lập tức để Ông khỏi phải sống trong cảnh ngột ngạt, hãi hùng vì lo sợ. Cả trong giấc ngủ hàng đêm, Ông cũng không tài nào nhắm mắt được. Hình ảnh các nghĩa quân Hoài Quốc như những bóng ma dật dờ khi ẩn khi hiện lúc nào cũng ám ảnh Ông. Ông mệt mỏi, bần khoản, lo lắng, đầu óc lằng lằng, dịu vợi. Có những lúc tinh thần quá mệt nhọc, Ông tự trách Ông đã quá coi thường nhóm người Hoài Quốc đang tá túc trên Vương Quốc của Ông. Ông tự nghĩ phải chi Ông thỏa mãn hai thỉnh nguyện của họ ngay từ lúc ban đầu thì Ông đâu đến nỗi khổ sở như thế. Ông ước ao lịch sử có thể đi ngược để Ông có cơ hội thay đổi ván cờ...

(Còn tiếp)



Đặc phái viên HỒ QUANG NHỰT của tuần báo CHÍNH NGHĨA trong cuộc họp báo của Hội Đồng Giám Mục ngày 10 - 11 - 1986. Người ngồi bên máy vi âm là cô VÕ AN TRINH



Đức Tổng Giám Mục WEAKLAND và ĐGM BOSCO đang trả lời câu hỏi của Đặc phái viên Tuần báo CHÍNH NGHĨA